**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

***Tuần 30: Từ ngày 7/4/2025 Đến ngày 12/4/2025***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Ngày** | **Môn** | **Tiết** | **Tên bài dạy** |
| **HAI** | **7/4** |  |  | **NGHỈ LỄ 10/3 ÂM LỊCH** |
| **BA** | Sáng  **8/4** | 2. Toán | 146 | Phép cộng không nhớ trong phạm vi 1000 (Tiết 2) |
| 3. T.Việt | 291 | Bài 1: Chuyện quả bầu  Tiết 1: Đọc Chuyện quả bầu |
| 4. T.Việt | 292 | Tiết 2: Đọc Chuyện quả bầu |
| 5. HĐTN + SHHT | 88 | **SHDC:** Tham gia hoạt động “Ngày hội đọc sách.”  CTDBĐV: Biết thực hiện các động tác cá nhân, tại chỗ và di động. |
|  |  |  |  |  |
| **TƯ** | Sáng  **9/4** | Toán | 147 | Phép trừ không nhớ trong phạm vi 1000 (Tiết 1) |
| T.Việt | 293 | Bài 1 : Chuyện quả bầu  Tiết 3: Viết chữ hoa Â ( Kiểu 2)- Ân sâu nghĩa nặng |
| T.Việt | 294 | Tiết 4: Từ chỉ sự vật, chỉ đặc điểm. Dấu chấm, dấu phẩy. |
|  |  |  |  |  |
| **NĂM** | Sáng  **10/4** | HĐTN | 89 | HĐGD theo chủ đề:- Nhận biết những dụng cụ phù hợp khi lao động. -Tìm hiểu cách sử dụng an toàn một số dụng cụ lao động. |
| Toán | 148 | Phép trừ không nhớ trong phạm vi 1000 (Tiết 2) |
| T.Việt | 295 | Bài 2 : Sóng và cát ở Trường Sa  Tiết 5: Đọc Sóng và cát ở Trường Sa |
| T.Việt | 296 | Tiết 6: Nghe - viết: Chim rừng Tây Nguyên. Phân biệt d/gi; iêu/ươu, oan/oang |
| M/Thuật | 30 | Khuôn mặt ngộ nghĩnh (Tiết 2) |
|  |  |  |  |  |
| **SÁU** | Sáng  **11/4** | Toán | 149 | Nặng hơn, nhẹ hơn |
| T.Việt | 297 | Tiết 7: MRVT Đất nước |
| T.Việt | 298 | Tiết 8: Nói và đáp lời an ủi, lời mời |
| GDTC | 60 | Đá bóng (Tiết 2) |
| Chiều | TNXH | 59 | Bài 26: Các mùa trong năm (tiết 1) |
| TNXH | 60 | Bài 26: Các mùa trong năm (tiết 2) |
|  |  |  |  |  |
| **BẢY** | Sáng  **12/4** | Toán | 150 | Ki- lô- gam ( Tiết 1) |
| T.Việt | 299 | Tiết 9: Nói, viết về tình cảm với người thân. |
| T.Việt | 300 | Tiết 10: Đọc một bài thơ về đất nước Việt Nam |
| Đ Đ | 30 | Bài 15: Thực hiện qui định nơi công cộng (Tiết 1) |
| HĐTN | 90 | SHL: Tham gia hoạt động “Đổi giấy lấy cây”. |

**Ngày 4 tháng 4 năm 2025**

**Giáo viên**

***Bùi Thị Hồng Thuấn***

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY TIẾNG VIỆT LỚP 2* TUẦN 30 – Tiết 291,292**

**BÀI 1: CHUYỆN QUẢ BẦU**

**Tiết 1, 2 (TĐ): CHUYỆN QUẢ BẦU**

Thời gian thực hiện: Ngày 8 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Kể được tên một vài dân tộc ít người mà em biết, nêu được phỏng đoán của bản thân về tên chủ điểm, về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa.

- Hiểu nội dung bài đọc; Các dân tộc trên đất nước Việt Nam là anh em một nhà, cùng chung một tổ tiên;

- Liên hệ với bản thân: Yêu quý bạn bè, dân tộc anh em; biết tưởng tượng, hoàn thành các câu gợi ý để kể tiếp được câu chuyện một cách đơn giản.

**\* Tích hợp** giới thiệu các dân tộc anh em trên đất nước VN thông qua bản đồ VN.

**\* Tích hợp GD QP&AN** : giáo dục cho học sinh về sự đoàn kết các dân tộc anh em làm nên sức mạnh to lớn để chiến thắng kẻ thù xâm lược.

**.Năng lực:** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

**.Phẩm chất**: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

* Giáo viên: SHS, VBT, SGV.

+ Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác, tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

+ Tranh, ảnh một số dân tộc sống trên đất nước Việt Nam *(Khơ Mú, Thái, Mường, Mông, Dao, Ê-đê, Ba-na, Kinh,...)* (nếu có).

+ Bảng phụ ghi đoạn từ *Một hôm đến hết.*

* Học sinh: Sách, vở bài tập, bảng con, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1.Khởi động**   * **Mục tiêu:** GV giới thiệu tên chủ điểm và nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ của em về tên chủ điểm *Việt Nam mến yếu.* * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận nhóm đôi. * **Cách tiến hành:**   - Giáo viên giới thiệu tên chủ điểm.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát tranh, tên bài để phỏng đoán nội dung *Chuyện quả bầu.*  - Giáo viên giới thiệu bài mới và viết bảng.  - Giáo viên nêu mục tiêu của bài học. | - HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, chia sẻ với bạn một vài dân tộc ít người mà em biết.  - HS nghe GV giới thiệu tên chủ điểm.  - HS nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ về tên chủ điểm *Việt Nam mến yếu.*  - HS quan sát tranh, tên bài để phỏng đoán nội dung *Chuyện quả bầu.*  - HS nghe và ghi tên bà mới |
| 30’ | **2.Khám phá và luyện tập:**  ***Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh đọc đúng, lưu loát từ ngữ,câu, đoạn, bài. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** đọc cá nhân (từ khó, câu) , nhóm (đoạn) . * **Cách tiến hành:** * ***Hướng dẫn luyện đọc từ khó:***   -Giáo viên đọc mẫu lần 1  - GV yêu cầu học sinh đọc nối tiếp nhau từng câu.  - Nghe và chỉnh sửa lỗi các em phát âm sai.  - Yêu cầu HS tìm từ khó có trong bài.  -Gạch dưới những âm vần dễ lẫn  -Cho HS đọc từ khó   * ***Luyện đọc đoạn*** *:*   -Gv hướng dẫn cách đọc.  - Lắng nghe và chỉnh sửa lỗi phát âm giúp học sinh.   * ***Hướng dẫn ngắt giọng*** *:*   -GV đọc mẫu câu dài, câu cần ngắt giọng, yêu cầu học sinh lắng nghe và đọc ngắt giọng lại.  -Hướng dẫn học sinh rút ra từ cần giải nghĩa  -Yêu cầu học sinh luyện đọc trong nhóm.  - Hướng dẫn học sinh nhận xét bạn đọc .   * ***Thi đọc:***   -Các nhóm thi đọc .  -GV lắng nghe và nhận xét. | - HS đọc nối tiếp nhau từng câu.  -HS nghe .  -HS đọc thành tiếng câu (đọc nối tiếp)  - HS đọc đoạn theo hướng dẫn  -HS đọc đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp.  -3 HS đọc lại:  -Các nhóm tham gia thi đọc.  -Đại diện các nhóm nhận xét. |
| 12’ | Tiết 2:  ***Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh trả lời được các câu hỏi có trong nội dung bài. * **Phương pháp,hình thức tổ chức:** thực hành, vấn đáp, … * **Cách tiến hành:**   - GV hướng dẫn HS giải thích nghĩa của một số từ khó  Giáo viên đặt câu hỏi:  -Nhận xét phần trả lời câu hỏi của học sinh.  \* Tích hợp giới thiệu các dân tộc anh em trên đất nước VN thông qua bản đồ VN.  **\* Tích hợp GD QP&AN** : giáo dục cho học sinh về sự đoàn kết các dân tộc anh em làm nên sức mạnh to lớn để chiến thắng kẻ thù xâm lược.  -GDKNS: Các em phải biết yêu quý bạn bè, dân tộc anh em. | - HS giải thích nghĩa của một số từ khó.  HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.  *- HS rút ra nội dung bài* |
| 10’ | ***Hoạt động 3: Luyện đọc lại***   * Mục tiêu: Giúp học sinh diễn cảm bài đọc * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Quan sát, viết mẫu, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận. * **Cách tiến hành:**   - Giáo viên yêu cầu học sinh nhắc lại nội dung bài, xác định giọng đọc  -Giáo viên đọc mẫu lại đoạn từ *Một hôm đến hết.*  -Hướng dẫn học sinh huyện đọc nhóm đôi, trước lớp  -Chỉnh sửa lỗi phát âm của học sinh.  - Mời HS khá, giỏi đọc cả bài.  **\* HTHSKT: đọc được toàn bài trôi chảy.** | -HS nhắc lại nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng.  -HS nghe GV đọc lại đoạn từ *Một hôm đến hết.*  - HS luyện đọc nhóm đôi, trước lớp đoạn t*ừ Một hôm* đến hết.  -HS khá, giỏi đọc cả bài. |
| 10’  5p | ***Hoạt động 4: Luyện tập mở rộng***   * **Mục tiêu:**Giáo viên yêu cầu học sinh kể tiếp câu chuyện *Chuyện quả bầu* bằng cách hoàn thành các câu gợi ý. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Quan sát, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận. * **Cách tiến hành:**   - Giáo viên hướng dẫn học sinh xác định yêu cầu của hoạt động.  -Giáo viên tổ chức cho HS trao đổi trong nhóm nhỏ: kể tiếp câu chuyện *Chuyện quả bầu* bằng cách hoàn thành các câu gợi ý.  *Lưu ý:* GV không gò ép trí tưởng tượng của HS nhưng phải đảm bảo thuần phong mĩ tục, các vấn đề về chính trị, dân tộc.  - GV mời một vài nhóm trình bày trước lớp .  - Nhận xét-tuyên dương học sinh.  **3. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - GV hệ thống lại nội dung bài học  - Dặn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | -HS xác định yêu cầu của hoạt động nhóm *Cùng sáng tạo – Việt Nam trong mắt em.*  - HS trao đổi trong nhóm nhỏ: kể tiếp câu chuyện *Chuyện quả bầu* bằng cách hoàn thành các câu gợi ý.  - Một vài nhóm trình bày trước lớp .  - HS nghe bạn và GV nhận xét kết quả. |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY TIẾNG VIỆT LỚP 2* TUẦN 30- Tiết 293, 294**

**BÀI 1: CHUYỆN QUẢ BẦU (TIẾT 3, 4)**

**Tiết 3: VIẾT CHỮ HOA: Â (kiểu 2**). *Ân sâu nghĩa nặng* - **Tiết 4: Từ chỉ sự vật, chỉ đặc điểm. Dấu chấm, dấu phẩy.**

Thời gian thực hiện: Ngày 9 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết đúng kiểu chữ hoa *Â (kiểu 2)* và câu ứng dụng;

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật (con vật), từ ngữ chỉ đặc điểm; điền đúng dấu chấm, dấu phẩy.

- Thực hiện được trò chơi Nhà văn nhí, nói được với bạn về tên em đã đặt.

**.Năng lực:** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

**.Phẩm chất**: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên : Mẫu chữ Â hoa kiểu 2. Bảng phụ : Ân sâu nghĩa nặng, ...

2.Học sinh : Vở tập viết, bảng con.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**Tiết 3: VIẾT CHỮ HOA: Â (kiểu 2)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3P  10’ | **1. KHỞI ĐỘNG:** Cho lớp hát  ***2.* HĐ HÌNH THÀNH KIẾN THỨC VÀ LUYỆN TẬP**  ***Hoạt động 1: Luyện viết chữ hoa Â kiểu 2***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh viết đúng chữ A hoa * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Quan sát, viết mẫu, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận. * **Cách tiến hành:**   -Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát chữ mẫu, nêu quy trình viết chữ hoa Â kiểu 2.  C:\Users\ADMINI~1\AppData\Local\Temp\FineReader11\media\image21.png  -Giáo viên lưu ý cách cầm bút, tư thế ngồi viết.  -GV quan sát, chỉnh sửa chữ viết học sinh.  **\* HTHSKT: viết đúng mẫu.** | - Hát  - HS quan sát mẫu chữ *Â* hoa, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ *Â*  kiểu 2.  **Cấu tạo**: Chữ Â hoa gồm gồm nét cong kín (cuối nét lượn vào trong) và nét móc ngược phải và thêm 2 nét xiên nhỏ (dấu mũ) trên đầu chữ A.  **Cách viết**  - HS quan sát giáo viên viết mẫu và nêu quy trình viết chữ hoa Â kiểu 2.  – HS viết chữ hoa Â kiểu 2 vào bảng con.  – HS tô và viết chữ *Â* hoa vào VTV. |
| 10’ | ***Hoạt động 2: Luyện viết câu ứng dụng***   * **Mục tiêu:** Giúp hs viết đúng chữ Â hoa, câu ứng dụng “Ân sâu nghĩa nặng” * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Quan sát, viết mẫu, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận. * **Cách tiến hành:**   - Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát chữ mẫu, lưu ý cách cầm bút, tư thế ngồi viết.  - Giáo viên quan sát, chỉnh sửa chữ viết học sinh. | - Học sinh quan sát chữ mẫu, nêu quy trình viết.  - Học sinh luyện viết bảng  -HS viết chữ *Â*  hoa, chữ *Ân* và câu ứng dụng vào VTV: |
| 10’ | ***Hoạt động 3: Luyện viết thêm***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh viết đúng chữ Â hoa, đọc, viết và hiểu nghĩa câu thơ : * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Quan sát, viết mẫu, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận. * **Cách tiến hành:**   - GV hướng dẫn HS quan sát chữ mẫu, lưu ý cách cầm bút, tư thế ngồi viết.  - GV quan sát, chỉnh sửa chữ viết HS.  - Giáo viên hướng dẫn HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ca dao: | - HS quan sát chữ mẫu  - HS viết chữ *Â*  hoa, chữ *Ân* và câu thơ vào VTV: |
| 5’  3P | ***Hoạt động 4: Đánh giá bài viết***   * ***Mục tiêu:*** Giúp học sinh biết đánh giá bài viết của bản thân và của bạn bè. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Quan sát, trực quan, vấn đáp. * **Cách tiến hành:**   - Giáo viên lắng nghe học sinh nhận xét bài viết của bạn bên cạnh.  - GV nhận xét,tuyên dương bài viết của HS  3**. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - GV hệ thống lại nội dung bài học  - Dặn VIẾT PHẦN CÒN LẠI Ở NHÀ VÀ chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  - HS nghe giáo viên nhận xét một số bài viết. |
| **Tiết 4: Từ chỉ sự vật, chỉ đặc điểm. Dấu chấm, dấu phẩy.** | | |
| **TG** | **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  14’ | **1. KHỞI ĐỘNG:** Cho lớp hát  ***2.* HĐ HÌNH THÀNH KIẾN THỨC VÀ LUYỆN TẬP**  ***Hoạt động 1: Luyện từ (Bài tập 3)***   * **Mục tiêu:** GiúpHS xác định yêu cầu của BT 3 và đọc đoạn văn * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Quan sát, trực quan, vấn đáp, thảo luận nhóm 4 * **Cách tiến hành:**   **\* Bài tập 3a/100**  - Giáo viên yêu cầu học sinh mở sách, đọc yêu cầu bài cá nhân, nhóm 4.  - Giáo viên hướng dẫn HS tìm từ ngữ chỉ tên gọi và chỉ đặc điểm của các loài chim trong nhóm nhỏ.  -Giáo viên tổ chức cho HS chơi tiếp sức viết tên gọi và đặc điểm của các loài chim  - Giáo viên yêu cầu HS thực hiện BT vào VBT.  - Giáo viên chốt – nhận xét:  **\* Bài tập 3b/100**  - GV yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 3b.  - Giáo viên hướng dẫn HS đọc các thẻ từ ghi tên các loài chim và quan sát tranh.  - Giáo viên tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4 để chọn tên gọi phù hợp với hình vẽ của từng loài chim theo yêu cầu BT.  - Mời một vài HS chia sẻ kết quả trước lớp.  - Giáo viên chốt – nhận xét | **- Hát**  - HS xác định yêu cầu của ВТ За và đọc đoạn văn.  - HS tìm từ ngữ chỉ tên gọi và chỉ đặc điểm của các loài chim trong nhóm nhỏ.  - HS chơi tiếp sức viết tên gọi và đặc điểm của các loài chim  - HS thực hiện BT vào VBT.  - HS nghe bạn và GV nhận xét.  - HS xác định yêu cầu của BT 3b.  - HS đọc các thẻ từ ghi tên các loài chim và quan sát tranh.  - HS thảo luận nhóm bằng kĩ thuật Khăn trải bàn để chọn tên gọi phù hợp với hình vẽ của từng loài chim theo yêu cầu BT.  - Một vài HS chia sẻ kết quả trước lớp.  - HS nghe bạn và giáo viên nhận xét. |
| 13’ | ***Hoạt động 2: Luyện câu (Bài tập 4)***   * **Mục tiêu:** GiúpHS biết đặt câu theo yêu cầu BT 4; * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Quan sát, trực quan, vấn đáp, thảo luận nhóm đôi. * **Cách tiến hành:**   **\* Bài tập 4a/100**  - Giáo viên yêu cầu học sinh đặt câu theo yêu cầu BT trong nhóm đôi.  -Giáo viên tổ chức HS chơi trò chơi ***Truyền điện*** để nói miệng câu vừa đặt.  - Giáo viên nhận xét  - Giáo viên yêu cầu HS thực hiện ВТ 4a vào VBT.  **\* Bài tập 4b/100**  - Giáo viên yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4b  - Giáo viên tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi đề làm bài tập.  - Giáo viên yêu cầu HS làm bài vào VBT  - Mời 1 vài HS đọc lại bài làm.  - Giáo viên nhận xét | **Bài tập 4a/100: Đặt câu hỏi cho các từ ngữ in đậm**  - HS xác định yêu cầu của BT 4a.  -HS đặt câu theo yêu cầu BT trong nhóm đôi.  -HS chơi trò chơi ***Truyền điện*** để nói miệng câu vừa đặt.  -HS nghe bạn và giáo viên nhận xét câu.  -HS thực hiện ВТ 4a vào VBT.  **Bài tập 4b/100: Chọn dấu câu phù hợp với mỗi 🞏:**  - HS xác định yêu cầu của BT 4b.  - HS thảo luận nhóm đôi để chọn dấu câu phù hợp với mỗi ô trống.  - HS viết lại đoạn văn đã điền dấu câu vào VBT.  - HS chia sẻ kết quả trước lớp, đọc lại đoạn văn đã điền dấu.  - HS nghe bạn và giáo viên nhận xét. |
| 9’  3P | ***Hoạt động 3: Vận dụng***   * **Mục tiêu:** GiúpHS xác định yêu cầu của hoạt động: *Chơi trò chơi Nhà văn nhí* * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Thảo luận nhóm đôi * **Cách tiến hành:**   -Giáo viên hướng dẫn học sinh đặt tên khác cho câu chuyện *Chuyện quả bầu.*  - Mời 1 vài HS chia sẻ trước lớp  - Giáo viên nhận xét.  **3. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - GV hệ thống lại nội dung bài học  - Dặn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS tự đặt tên khác cho câu chuyện *Chuyện quả bầu.*  - HS nói với bạn về tên đã đặt troiig nhóm đôi.  - Một vài HS nói trước lớp.  - HS nghe bạn và giáo viên nhận xét. |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY TIẾNG VIỆT LỚP 2* TUẦN 30 -Tiết 295, 296**

**BÀI 2: SÓNG VÀ CÁT Ở TRƯỜNG SA** (tiết 5, 6,)

Thời gian thực hiện: Ngày 10 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Sau bài học, học sinh:**

**1.Kiến thức**: - Nói được với bạn về màu sắc của những sự vật trong thiên nhiên; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa.

- Hiểu nội dung bài đọc: Miêu tả vẻ đẹp đặc biệt của sóng và cát ở các đảo trường Sa, thể hiện tình cảm trân trọng của tác giả đối với những người làm nhiệm vụ canh giữ biển đảo;

- Biết liên hệ bản thân: Yêu quý thiên nhiên, trân trọng những người làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

- Nghe – viết đúng đoạn văn: Chim rừng Tây Nguyên

- Phân biệt được d/gi; iêu/ươu; oan/oang

**-Tích hợp GD QP&AN:** Trường Sa là chủ quyền của VN , bảo vệ chủ

quyền biển đảo của đất nước

**-Tích hợp** yêu quý thiên nhiên, trân trọng những người làm nhiều việc bảo vệ cho tổ quốc

**2.Kĩ năng**:

- Rèn đọc đúng, rõ ràng, rành mạch.

- Luyện tập nói về những điều em biết về Trường Sa

- Phân biệt *d/gi; iêu/ươu, oan/oang.*

**3.Thái độ:** Có thái độ yêu quý cảnh đẹp thiên nhiên Việt Nam, có ý thức bảo vệ biển đảo Việt Nam, trân trọngnhững người làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

**4.Năng lực:** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

**5.Phẩm chất**: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên: SHS, VBT, SGV, tranh về cảnh mây, trời, cầu vồng, cát, sóng biển…

2.Học sinh: Sách, vở bài tập, bảng con, …

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**Tiết 5 (TĐ): SÓNG VÀ CÁT Ở TRƯỜNG SA (trang 101, 102)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5P | **1.Khởi động**   * **Mục tiêu:** HS nói với bạn về màu sắc của các sự vật trong thiên nhiên. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận nhóm đôi. * **Cách tiến hành:** * GV cho HS quan sát tranh về cảnh mây, trời, cầu vồng, cát, sóng biển… suy nghĩ 1 phút về màu sắc của các sự vật và trao đổi đôi bạn. * Giới thiệu bài * Giáo viên hướng dẫn học sinh mở sách, lưu ý tư thế cầm sách khi đọc. * Giáo viên giới thiệu bài mới và viết bảng. Giáo viên nêu mục tiêu của bài học. | -HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, nói với bạn về một việc em làm trong ngày theo gợi ý: sáng, trưa, chiều, tối   * Quan sát và thảo luận đôi bạn * Đại diện một số nhóm trình bày – Nhận xét * Lắng nghe |
| 25P | **2.Khám phá và luyện tập:**  ***Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh đọc đúng, lưu loát từ ngữ,câu, đoạn, bài. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** đọc cá nhân (từ khó, câu) , nhóm (đoạn) . * **Cách tiến hành:** * ***Hướng dẫn luyện đọc từ khó:***   - Giáo viên đọc mẫu lần 1, nêu giọng đọc  - GV yêu cầu học sinh đọc nối tiếp nhau từng câu theo hàng dọc.  - Nghe và chỉnh sửa lỗi các em phát âm sai.  - Yêu cầu HS tìm từ khó có trong bài.  - Gạch dưới những âm vần dễ lẫn  - Cho HS đọc từ khó   * ***Luyện đọc đoạn*** *:*   - Gv hướng dẫn cách đọc.  - Lắng nghe và chỉnh sửa lỗi phát âm giúp học sinh.   * ***Hướng dẫn ngắt giọng*** *:*   -GV đọc mẫu câu dài, câu cần ngắt giọng, yêu cầu học sinh lắng nghe và đọc ngắt giọng lại.  -Hướng dẫn học sinh rút ra từ cần giải nghĩa (bổ sung thêm 1 số từ nều cần thiết).  -Yêu cầu hs luyện đọc trong nhóm.  - Hướng dẫn học sinh nhận xét bạn đọc .   * ***Thi đọc:***   -Các nhóm thi đọc .  -GV lắng nghe và nhận xét. | - HS nghe GV đọc mẫu  - HS đọc nối tiếp  - HS nghe giáo viên hướng dẫn đọc và luyện đọc 1 số từ/ cụm từ khó:  -HS đọc đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp.  - HS nghe GV đọc mẫu  - HS đọc chú giải (SGK trang 101)  - HS luyện đọc  - Đại diện 2 nhóm đọc trước lớp – Nhận xét  -Đại diện 1 - 2 nhóm thi đọc - nhận xét. |
|  | **Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu**   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh trả lời được các câu hỏi có trong nội dung bài. * **Phương pháp,hình thức tổ chức:** thực hành, vấn đáp, … * **Cách tiến hành:**   Giáo viên đặt câu hỏi:  -Nhận xét phần trả lời câu hỏi của học sinh.  - **GDBVMT:** *Yêu quý thiên nhiên, trân trọng những người làm nhiệm vụ* *bảo vệ Tổ quốc.* | - HS làm bảng con: d. Tất cả các ý trên  - HS thảo luận đôi bạn (2 phút) – Báo cáo  -HS rút ra nội dung bài , rút ra bài học. |
|  | ***Hoạt động 3: Luyện đọc lại***   * Mục tiêu: Giúp học sinh đọc diễn cảm bài đọc * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Quan sát, viết mẫu, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận. * **Cách tiến hành:**   - Giáo viên yêu cầu 1 HS đọc mẫu lại.  - Hướng dẫn học sinh đọc bài thể hiện cảm xúc.  - Chỉnh sửa lỗi phát âm của học sinh (nếu có).  - HS thi đua đọc lại 1 đoạn của bài  **-Tích hợp GD QP&AN:** Trường Sa là chủ quyền của VN , bảo vệ chủ  quyền biển đảo của đất nước  **-Tích hợp** yêu quý thiên nhiên, trân trọng những người làm nhiều việc bảo vệ cho tổ quốc | -1 Học sinh đọc – Nhận xét  -Học sinh đọc nối tiếp đọc lại bài – Nhận xét  -Học sinh nêu bài học và liên hệ bản thân: lập thời gian biểu để thực hiện các công việc trong ngày.  - 2 HS – Nhận xét |
| **TIẾT 6: NGHE – VIẾT CHÍNH TẢ:** Chim rừng Tây Nguyên  ***Phân biệt d/gi; iêu/ươu, oan/oang*** | | |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 20P | ***Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả***  **\* HTHSKT: viết đúng chính tả**   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh nghe – viết đúng bài “Chim rừng Tây Nguyên” * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Đọc mẫu thực hành, đàm thoại, quan sát, vấn đáp, thảo luậnnhóm đôi. * **Cách tiến hành:**   **-** Giáo viên yêu cầu 1 HS đọc mẫu bài chính tả.  **-** GV chia lớp thành 4 tổ, thảo luận tìm từ khó.  -Nhận xét, tuyên dương học sinh viết bảng đẹp.  -Giáo viên yêu cầu học sinh nêu cách để vở, cách cầm bút, tư thế ngồi viết .  -Giáo viên đọc mẫu lần 2.  -Giáo viên đọc từng từ ngữ,học sinh viết  -Giáo viên đọc mẫu lần 3.  -GV nhận xét một số vở - Tổng kết lỗi – nhận xét, tuyên dương học sinh | -Học sinh đọc thầm theo, gạch chân dưới từ khó cần luyện viết.  - HS báo cáo + phân tích từ khó.  -Viết bảng con từ khó – Nhận xét, tuyên dương HS viết bảng đẹp  - HS nêu  - HS lắng nghe  - HS viết  - Học sinh kiểm tra lỗi. Đổi vở - Nhận xét |
| 10P  5P | ***Hoạt động 2: Bài tập chính tả***   * **Mục tiêu:** Giúp hs biết tìm và học thuộc bảng chữ cái từ 1 đến 9; Chọn đúng chữ c/k để điền vào chỗ trống. * **PP hình thức tổ chức:** Đàm thoại, quan sát, vấn đáp, thực hành, thảo luận nhóm đôi. * **Cách tiến hành:** Giáo viên yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài.   -Thực hành bài tập 2b (trang 102):  \* Trò chơi: Chuyền lá  - Nhận xét  -Thực hành bài tập 2c (trang 102): GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Sửa bài: Trò chơi Hái quả - Nhận xét  - Dặn dò: Sửa lại lỗi sai  **3. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - GV hệ thống lại nội dung bài học  - Dặn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS suy nghĩ 1 phút  - HS hát + Chuyền lá: chọn lá có ghi từ đúng gắn lên bảng – Nhận xét.  - Giải thích vì sao không gắn những lá còn lại – nêu cách sửa sai – Nhận xét  -Học sinh thực hành vở bài tập: *năng khiếu, con khướu, cái bướu, biếu quà, khoang táu, mũi khoan, huy hoàng, hoàn lại –* Nhận xét |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY TIẾNG VIỆT LỚP 2* TUẦN 30 - Tiết 297,298**

**BÀI 2: SÓNG VÀ CÁT Ở TRƯỜNG SA (tiết 7, 8 )**

Thời gian thực hiện: Ngày 11 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Sau bài học, học sinh:**

**Kiến thức**:

- Mở rộng được vốn từ về đất nước (từ ngữ chỉ sự vật và chỉ đặc điểm)

- Đặt được câu tả cảnh đẹp của Việt Nam.

- Biết cùng bạn nói và đáp lời an ủi phù hợp theo tình huống.

- Biết nói lời mời bạn thưởng thức một món ăn đặc sản ở quê em.

**\* Tích hợp GD QP&AN**: giáo dục HS biết yêu quê hương đất nước , bảo vệ đất nước mình

**\* Tích hợp HĐTN:** Truyền thông điệp *Chung tay bảo vệ môi trường*

**\* Lồng ghép GDĐP:** Chủ đề 7: Bánh tráng Đông Bình

**.Kĩ năng**: Tìm được từ ngữ chỉ từ ngữ chỉ sự vật và chỉ đặc điểm; đặt được câu tả cảnh đẹp của Việt Nam. Biết nói và đáp lòi an ủi, nói lời mòi.

**.Thái độ:** Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt; Bày tỏ sự ngạc nhiên thích thú; nói và đáp lời khen ngợi.

**.Năng lực:** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

**.Phẩm chất**: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên: SHS, VTV, VBT, SGV.

+ Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác, tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

2.Học sinh: Sách, vở, vở bài tập, bảng con, …

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌCCHỦ YẾU:**

**TIẾT 7: MỞ RỘNG VỐN TỪ: ĐẤT NƯỚC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5P  25P | ***1. KHỞI ĐỘNG: Cho lớp hát***  ***2. HĐ HÌNH THÀNH KIẾN THỨC VÀ LUYỆN TẬP***  ***Hoạt động 1: Luyện từ - Tìm được từ ngữ chỉ từ ngữ chỉ sự vật và chỉ đặc điểm***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh Tìm được từ ngữ chỉ từ ngữ chỉ sự vật và chỉ đặc điểm * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Thực hành, đàm thoại, thảo luận tìm từ ngữ theo kĩ thuật khăn trải bàn. * **Cách tiến hành:**   - Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc yêu cầu bài, Tìm được từ ngữ chỉ từ ngữ chỉ sự vật và chỉ đặc điểm.   * Gv yc HS xếp các từ ngữ thành 2 nhóm trong nhóm * Gv yc HS giải nghĩa và đặt càu với một số từ ngữ * GV nliận xét. | Bài tập 3/104: Tìm các từ ngữ:    - HS xác định yêu cầu của BT 3.  - HS thực hiện BT vào VBT.  - Từ ngữ chỉ sự vật: ***biền cả, bầu trời, sông suôi, rừng núi —*** từ ngữ chỉ đặc điểm: ***bao la, bạt ngàn, trập trùng, mênh mông).***  - HS nghe bạn và GV nliận xét. |
| 5P | ***Hoạt động 2: Luyện câu - Đặt được câu tả cảnh đẹp của Việt Nam***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh biết đặt câu tả cảnh đẹp của Việt Nam. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Thực hành, đàm thoại, thảo luận nhóm đôi. * **Cách tiến hành:** * **\* HTHSKT: đặt câu theo đúng yêu cầu**   **BT4a:**  GV yc Hs thảo luận nhóm đôi, chọn từ ngữ ỏ thẻ màu xanh phù hợp với từ ngữ ỏ thẻ màu hồng   * GV khơi gợi HS nhớ lại các thông tin đã được học ở bài đọc, bài chính tả được sử dụng lại ở BT.   - Sửa bài bằng trò chơi Đố bạn.  **BT4b:**  - Yc Hs đọc yêu cầu.  - Yêu cầu hs thảo luận nhóm đôi.  - HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét.  **\* Tích hợp GD QP&AN**: giáo dục HSbiết yêu quê hương đất nước , bảo vệ đất nước mình  **\* Tích hợp HĐTN:** Truyền thông điệp *Chung tay bảo vệ môi trường*  **3. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - GV hệ thống lại nội dung bài học  - Dặn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | Bài tập 4/105:   * HS xác đinh yêu cầu của BT 4a.   -HS thảo luận nhóm đôi, chọn từ ngữ ỏ thẻ màu xanh phù hợp với từ ngữ ỏ thẻ màu hồng .   * HS đọc các càu ghép được trước lớp. * HS thực hiện BT vào VBT. * HS nghe bạn và GV nhận xét.   -HS xác đinh yêu cầu của BT 4b.: Đặt 2, 3 câu tả cảnh đẹp Việt Nam theo gợi ý.   * HS đặt 2 - 3 câu trong nhóm nhỏ. * HS chia sẻ trước lớp. * HS nghe bạn và nhận xét. |
| **TIẾT 8: NÓI VÀ ĐÁP LỜI AN ỦI, LỜI MỜI** | | |
| 3p  25P | ***1. KHỞI ĐỘNG: Cho lớp hát***  ***2. HĐ HÌNH THÀNH KIẾN THỨC VÀ LUYỆN TẬP***  ***Hoạt động 1: Nói và đáp lời an ủi***   * Mục tiêu:Giúp học sinh Biết nói và đáp lòi an ủi, nói lời mòi theo gợi ý cho sẵn. * Phương pháp, hình thức tổ chức: Quan sát, đàm thoại, thảo luận nhóm đôi. * Cách tiến hành: GV cho hs quan sát tranh, đặt câu hỏi gởi ý để học sinh trả lời.   - GV yc HS đóng vai để nói và đáp lời an ủi cho tìmg tình huống trong nhóm đôi theo yêu cầu BT.  Yc HS đóng vai để nói và đáp lời an ủi.  - Các nhóm lên báo cáo.  - Hs nhận xét.  BTb: Em sẽ nói thế nào để mời bạn thưởng thức đặc sản ơ quê em?  - Hs sắm vai. Các nhóm báo cáo.  - Hs nhận xét.  Gv hỏi:  **Giáo viên nhận xét –GD:** | **- Hát**  **Bài tập 5/16: Nói và nghe**  -HS xác định yêu cầu của BT 5a.  -HS đóng vai để nói và đáp lời an ủi  -HS xác định yêu cầu của BT 5b.  -HS đóng vai để nói và đáp lời an ủi  - Hs trả lời cá nhân |
| 5P | ***Hoạt động 2:* Nói, viết về tình cảm với nguời thân**   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh Biết nói và đáp lòi an ủi, nói lời mòi theo gợi ý cho sẵn. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** đọc cá nhân (từ khó, câu) , nhóm (đoạn) . * **Cách tiến hành:**   **BT6a:**  - Gv hỏi yêu cầu của BT 6a.  - Gv yêu càu Hs thảo luận trong nhóm đôi sắp xếp lại thứ tự 5 câu đã cho thành đoạn văn.  - HS viết thứ tự các càu vào VBT, đọc lại đoạn văn đã sắp xếp lại thứ tự.  - Gv yêu cầu Hs trao đổi vở kiểm tra. Hs tự sửa cho nhau.  - Gv cho hs đọc bài trước lớp.  **BT6b:**  - Gv hỏi yêu cầu của BT 6b.  - Hs đọc lại 3 câu hỏi. Hs tự suy nghĩ.  - Gv yêu càu Hs thảo luận trong nhóm đôi các câu hỏi gợi ý ***ở*** BT 6b.  - GV yêu cầu Hs nói cho nhau nghe.  - GVyêu cầu HS nói trước lóp về kết quả BT 6b.  - Em cần có tình cảm gì đối với ông bà hoặc cha mẹ mình?  - **GDKNS:** Các em cần kính trọng, yêu thương ông bà cha mẹ. Người đã sinh thành và nuôi em khôn lớn.  - Giới thiệu quy trình làm một món bánh đặc sản ở quê em  **3. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - GV hệ thống lại nội dung bài học  - Dặn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | -HS xác định yêu cầu của BT 6a.  - HS thảo luận trong nhóm đôi  - Hs nêu đáp án: ***4-5-1-3-2***.  - Hs Nhận xét.  Hs nói cho nhau nghe.  - Một vài HS nói trước lóp về kết quả BT 6b.  - HS nghe bạn và GV nhận xét. |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 2* TUẦN 30 tiết 299, 300**

**BÀI 2: SÓNG VÀ CÁT Ở TRƯỜNG SA** (tiết 9,10)

**Tiết 9: Nói, viết về tình cảm với người thân - Tiết 10 : Đọc một bài thơ về đất nước Việt Nam**

Thời gian thực hiện: Ngày 12 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**:

**-** Nhận diện được kiểu bài nói, viết về tình cảm với người thân:

- Sắp xếp được các câu theo thứ tự hợp lí để tạo thành đoạn văn rồi trả lời câu hỏi theo yêu cầu.

- Viết được đoạn văn nói về tình cảm của em với người thân trong gia đình.

- Chia sẻ được một bài thơ đã đọc về đất nước Việt Nam.

- Thực hiện được trò chơi Họa sĩ nhí, giới thiệu được bức vẽ của mình.

- Thực hiện được trò choi ***Hoạ sĩ nhi;*** giói thiệu được về bức vẽ của mình.

**2.Kĩ năng**:

* Nhận diện được kiểu bài nói, viết về tinh cảm với người thân.
* Chia sẻ được một bài thơ đã đọc về đất nước Việt Nam.
* Thực hiện được trò choi ***Hoạ sĩ nhi;*** giói thiệu được về bức vẽ của mình.

**3.Thái độ:** Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt; **4.Năng lực:** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

**5.Phẩm chất**: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên:

- Video clip, tranh ảnh về đặc sản vùng miền (nếu có).

- Học sinh: HS mang tới lóp bài thơ về đất nước Việt Nam đã tìm đọc.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**TIẾT 9: Nói, viết về tình cảm với người thân**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5P  25P | ***1. KHỞI ĐỘNG: Cho lớp hát***  ***2. HĐ HÌNH THÀNH KIẾN THỨC VÀ LT***  ***Hoạt động 1:* Nói, viết về tình cảm với nguời thân**   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh Biết nói và đáp lòi an ủi, nói lời mòi theo gợi ý cho sẵn. * **Phương pháp, hình thức tổ chức**: Quan sát, đàm thoại, thảo luận nhóm đôi.   **Cách tiến hành:** GV cho hs đọc nội dung bài tập, sắp xếp lại thứ tự 5 câu đã cho thành đoạn văn.  **BT6a:**  - Gv hỏi yêu cầu của BT 6a.  - Gv yêu càu Hs thảo luận trong nhóm đôi sắp xếp lại thứ tự 5 câu đã cho thành đoạn văn.  - HS viết thứ tự các câu vào VBT, đọc lại đoạn văn đã sắp xếp lại thứ tự.  - Gv yêu cầu Hs trao đổi vở kiểm tra. Hs tự sửa cho nhau.  - Gv cho hs đọc bài trước lớp.  -**GV nhận xét – GD**: Muốn sắp xếp các câu thành đoạn văn cần xếp theo thứ tự Mở đoạn – Thân đoạn – Kết đoạn.  **BT6b:**  - Gv hỏi yêu cầu của BT 6b.  - Hs đọc lại 3 câu hỏi. Hs tự suy nghĩ.  - Gv yêu càu Hs thảo luận trong nhóm đôi các câu hỏi gợi ý ***ở*** BT 6b.  - GV yêu cầu Hs nói cho nhau nghe.  - GVyêu cầu HS nói trước lóp về kết quả BT 6b.  -**GDKNS.** | -HS xác định yêu cầu của BT 6a.  - HS thảo luận trong nhóm đôi  - Hs nêu đáp án: ***4-5-1-3-2***.  - Hs Nhận xét.  Hs nói cho nhau nghe.  - Một vài HS nói trước lóp về kết quả BT 6b.  - HS nghe bạn và GV nhận xét. |
|  | * 1. ***Hoạt động 2: Luyện*** *viết:* ***Viết 4-5 cân về tình cảm với anh (chị hoặc em) cùa em*** * **Mục tiêu:**  Nhận diện được kiểu bài nói, viết về tinh cảm với người thân. * **Phương pháp,hình thức tổ chức:** quan sát, vấn đáp,thực hành, … * **Cách tiến hành:**   - HS xác định YC của BT 6c, tìm hiểu các gợi ý.  - Yêu cầu Hs quan sát tranh trong SGK và nêu những hoạt động của anh chị em cùng nhau làm hàng ngày. Nếu bạn nào không có anh chị em ruột thì nêu anh chị em họ.  -Yêu cầu hs nói cho nhau nghe.  - 4 nhóm hs nói trước lớp.  Giáo viên nhắc nhở cách trình bày đoạn văn, tư thế ngồi viết.  -**GDKNS:** | - Hs đọc yêu cầu. Đọc thầm câu hỏi gợi ý:  Hs quan sát tranh trong SGK và nêu những hoạt động của anh chị em cùng nhau làm hàng ngày.  Hs nói cho nhau nghe.  - Hs nói trước lớp  - HS thực biện BT vào VBT.  - Một sổ HS đọc bài viết trước lóp.  - HS nghe bạn và GV nhận xét. |
| 5P | ***Hoạt động 3: Vận dụng***   * Mục tiêu: Giúp học sinh vận dụng * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận. * **Cách tiến hành:**   -Giáo viên đọc mẫu lại.  -Hướng dẫn học sinh đọc đúng giọng nhân vật.  -Chỉnh sửa lỗi phát âm của học sinh.  **3. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - GV hệ thống lại nội dung bài học  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | -Học sinh luyện đọc thời gian biểu trong nhóm, trước lớp.  -Học sinh đọc nối tiếp thời gian biểu theo buổi.  -HS khá, giỏi đọc cả bài.HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.  -HS rút ra nội dung bài , rút ra bài học: Thời gian biểu giúp em có thể thực hiện các công việc trong ngày một cách hợp lí, khoa học.  -Học sinh nêu bài học và liên hệ bản thân: lập thời gian biểu để thực hiện các công việc trong ngày. |
| **3.Vận dụng: Đọc mở rộng**  **TIẾT 10 : Đọc một bài thơ về đất nước Việt Nam** | | |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5P  25P | ***1. KHỞI ĐỘNG: Cho lớp hát***  ***2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC VÀ LUYỆN TẬP***  ***Hoạt động : Chia sẻ một bài thơ đã đọc về đất nước Việt Nam.***   * **Mục tiêu:**Giúp học sinh biết chia sẻ về truyện đã đọc, biết viết vào phiếu đọc sách những điều em đã chia sẻ. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** vấn đáp, thảo luận nhóm đôi. * **Cách tiến hành:** Giáo viên cho học sinh hỏi đáp theo gợi ý .   **\* HTHSKT: tự tin thể hiện trước bạn bè**  -Tên bài thơ là gì? tác giả là ai? Điều em thích là gì? Cảm xúc của em về bài thơ đó.....   * HS chia sẻ trong nhóm nhỏ một bài thơ về đất nước Việt Nam: tên bài thơ (tên tác giả, tập thơ; * GV khuyến khích HS nêu tên sách/ báo có bài thơ đó), điều em thích (câu thơ, hình ảnh), cảm xúc. * GV nhận xét. | -Học sinh chia sẻ với bạn trong nhóm về.  - Chia sẻ trước lớp : 1-2 học sinh   * Một vài HS chia sẻ trước lớp. * HS nghe bạn và nhận xét. |
|  | ***Hoạt động 2: Viết Phiếu đọc sách***   * Mục tiêu: Viết vào ***Phiếu đọc sách*** tên bài thơ (tên tác giả, tạp thơ), điều em thích (câu thơ, hình ảnh), cảm xúc. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** viết, … * **Cách tiến hành:**. * HS viết vào ***Phiếu đọc sách*** tên bài thơ (tên tác giả, tạp thơ), điều em thích (câu thơ, hình ảnh), cảm xúc. * GV nhận xét. | * Một vài HS chia sẻ ***Phiếu đọc sách*** trước lớp. * HS nghe bạn và GV nhận xét. |
| 5P | ***Hoạt động 2: Chơi trò chơi Hoạ sĩ nhí***   * Mục tiêu: Giúp học sinh biết tham gia trò chơi làm hoạ sĩ * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Trò chơi, … * **Cách tiến hành:**   GV yêu cầu hs xác định yêu cầu của BT 2.  - GV nhận xét.  GV tổng kết – nhận xét trò chơi, tiết học.  **3. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - GV hệ thống lại nội dung bài học  - Dặn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | HS vẽ một hòn đảo theo trí tưởng tượng của minh.  HS giới thiệu bức vẽ trong nhóm, tiước lớp.  HS nghe bạn nhận xét. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TOÁN – LỚP 2 - Tiết : 146**

**BÀI: PHÉP CỘNG KHÔNG NHỚ TRONG PHẠM VI 1000 ( Tiết 2)**

Thời gian thực hiện: Ngày 8 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Biết vận dụng giải được bài tập có lời văn.

**2. Kĩ năng**

2.1. Năng lực đặc thù:

- Tư duy và lập luận toán học: Nhận biết dạng toán và vận dụng thực hiện các phép tính.

- Sử dụng công cụ, phương tiện toán học: Sử dụng bộ dụng cụ ĐDHT để thao tác tìm kết quả

2.2 Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập, biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

**3. Phẩm chất**

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

Tích hợp: Toán học và cuộc sống

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC**

**1. Giáo viên:**

- Phiếu in bản đồ, các thẻ trăm, thanh chục, các khối lập phương rời.

**2. Học sinh:**

- Các thẻ trăm, thanh chục, các khối lập phương rời.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5P | TIẾT 2  **1. Hoạt động 1: Khởi động**  **\* Mục tiêu:**  Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.  **\* Phương pháp:** Trò chơi.  **\* Hình thức:** Cả lớp  - GV tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: Lật ô số  - GV nêu luật chơi  - Khởi động vòng quay chọn HS lật ô số:  - Yêu cầu HS thục hiện phép tính dưới ô số.  - Giáo viên nhận xét chung, tuyên dương học sinh.  - Giới thiệu chuyển ý và giới thiệu bài mới: Hôm nay chúng ta tìm hiểu bài **“Phép cộng không nhớ trong phạm vi 1000”** và ghi đầu bài lên bảng | - HS lắng nghe  - HS lần lượt chọn ô số  - HS Thực hiện  - HS nhận xét  - HS lắng nghe |
| **25P** | 1. **HĐ LUYỆN TẬP**   **\* HTHSKT: hoàn thành bài tập**  **Bài 3:** Hoạt động nhóm 4  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận biết ba số liên kết với nhau theo các đường nối sẽ tạo thành sơ đồ tách - gộp: số trên là tổng hai số dưới nó.  Ví dụ: 656 + 100 = 756  - Yêu cầu HS thảo luận và thực hiện vào bảng nhóm  - GV cho đại diện nhóm lên nêu  GV khuyến khích HS nêu lại cách tính.  ***- Mở rộng: GV giới thiệu vai trò của hàng hải đối với nước ta và công dụng của các thùng chứa hàng.***  **Bài 4:** Hoạt động cá nhân  - HS đọc bài toán  - GV yêu cầu HS tìm hiểu bài toán.  - Gọi HS sửa bài  - GV yêu cầu HS thự hiện thao tác gộp cả hai tàu để có kiện hàng tất cả.  - GV nhận xét  **Bài 5:** Hoạt động nhóm bốn  - GV yêu cầu HS đọc đề  - HS trao đổi trong nhóm để tìm quãng đường từ cảng Sa Kỳ đến cảng Gianh (đi qua cảng Tiên Sa)  - HS nêu phép tính và câu trả lời:  134 + 235 = 369  Kết luận: Quãng đường từ cảng Sa Kỳ đến cảng Gianh (Đi qua cảng Tiên Sa) dài 369 km.  - GV nhận xét phần trình bày và kết luận của HS. | - Học sinh quan sát và lắng nghe  - Học sinh thảo luận  - Đại diện các nhóm nêu  - HS lắng nghe  - HS đọc  - HS suy nghĩ và nêu  - HS giải bài toán  - HS thao tác  - Học sinh đọc đề  - HS thảo luận nhóm  - HS trình bày cách tính |
| **5p** | **3. Hoạt động Củng cố và nối tiếp**  **\* Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức trọng tâm mới học.  **\* Phương pháp:** Trực quan  **\* Hình thức***:* trò chơi.  -GV chiếu hình ảnh các cảng và chú thích (Cảng Sa Kỳ, Cảng Tiên Sa, Cảng Gianh)  Đố HS đây là cảng nào và ở đâu?  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tìm tranh”  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Dặn dò Học sinh về nhà xem lại bài đã học trên lớp và chuẩn bị bài cho tiết sau. | - HS quan sát  - HS thảo luận và gắn hình ảnh các cảng vào vị trí thích hợp trên bản đồ |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TOÁN – LỚP 2- Tiết 147**

**BÀI: PHÉP TRỪ KHÔNG NHỚ TRONG PHẠM VI 1000 ( Tiết 1)**

Thời gian thực hiện: Ngày 9 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Thực hiện được phép trừ không nhớ trong phạm vi 1000 bằng cách đặt tính.

- Biết thực hiện trừ nhẩm các số tròn chục, tròn trăm.

**\* Tích hợp địa lí , lich sử:** núi Bà Đen , núi Cấm vị trí tỉnh Tây Ninh , An Giang trên bản đồ

**2. Kĩ năng**

2.1. Năng lực đặc thù:

- Tư duy và lập luận toán học: Nhận biết dạng toán và vận dụng thực hiện các phép tính.

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập, biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

**3. Phẩm chất**

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

Tích hợp: Toán học và cuộc sống

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

**1. Giáo viên:** Phiếu in bản đồ, hình ảnh, bảng nhóm, các thẻ trăm, thanh chục, các khối lập phương rời.

**2. Học sinh:**  Các thẻ trăm, thanh chục, các khối lập phương rời.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5P | TIẾT 1  **1. Hoạt động 1: Khởi động**  **\* Mục tiêu:**  Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.  **\* Phương pháp:** Trò chơi.  **\* Hình thức:** Cả lớp  - GV tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: Lật ô số  - GV nêu luật chơi  - Yêu cầu HS thực hiện phép tính dưới ô số.  - Giáo viên nhận xét chung, tuyên dương học sinh.  - Giới thiệu chuyển ý và giới thiệu bài mới. | - HS lắng nghe và cơi trò chơi.  - HS Thực hiện  - HS nhận xét  - HS lắng nghe |
| **10p** | **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **\* Mục tiêu:**  - Biết thực hiện tính trừ không nhớ trong phạm vi 1000  **\* Phương pháp:** Trực quan, đàm thoại, thực hành, thảo luận  **\*Hình thức:** Nhóm đôi.  **a) Giới thiệu phép trừ (không nhớ) dạng số có ba chữ số trừ với số có một chữ số.**  - Giáo viên đặt vấn đề: 267 - 4 = ?  - Hình thành số 267 từ bộ ĐDHT  - Yêu cầu HS suy nghĩ sẽ sử dụng thao tác nào để có kết quả  - Các nhóm thông báo kết quả  - GV nhận xét  - GV hướng dẫn cách thực hiện đặt tính và tính  - Yêu cầu hs so sánh kết quả khi thực hiện bằng ĐDHT  - Gọi HS nêu lại cách đặt tính và tính  **b) Giới thiệu phép trừ (không nhớ) dạng số có ba chữ số trừ với số có ba chữ số.**  - Giáo viên đặt vấn đề: 437 - 224 = ?  - Yêu cầu HS đặt tính và tính vào bảng con  - Gọi HS nêu cách đặt tính và tính  - Cho HS kiển tra kết quả lại bằng ĐDHT  - GV cho HS so sánh lại với kết quả đã thực hiện tính dọc.  - GV kết luận lại: cách đặt tính và tính  **\* Tích hợp địa lí , lich sử:** núi Bà Đen , núi Cấm vị trí tỉnh Tây Ninh , An Giang trên bản đồ | - Học sinh lấy 2 thẻ trăm, 6 thanh chục, 7 khối lập phương  -HS suy nghĩ  Có thể thao tác tách 7 khối lập phương với 4 khối lập phương  - HS so sánh  - HS nêu  - HS thực hiện vào bảng con  - HS nêu  - HS kiển tra lại bằng ĐDHT  - HS so sánh  - HS nêu lại cách đặt tính và tính |
| **15p** | **3. Hoạt động Thực hành**  **\* Mục tiêu:** Biết thực hiện tính trừ số có ba chữ số, nhẩm nhanh đáp án, điền khuyết kết quả.  **\* Phương pháp:** Trực quan, thực hành, trò chơi  **\* Hình thức:** Cá nhân, nhóm  **\* HTHSKT: hoàn thành bài tập**  **Bài 1:** Hoạt động cá nhân  - Gọi 1 em đọc yêu cầu  - GV hướng dẫn HS thực hiện theo mẫu để tính nhẩm, xem trăm là đơn vị đếm.  - GV yêu cầu HS nhẩm  - Yêu cầu HS nhẩm tương tự các bài còn lại  - GV gọi kiểm tra việc nhẩm của HS  - GV nhận xét  **Bài 2:** Hoạt động nhóm đôi  - GV hướng dẫn HS chọn ba số để viết thành bốn phép tính  - GV hướng dẫn  - Yêu cầu HS làm phần còn lại tương tự  - Cho HS trao đổi với bạn bên cạnh  - Gọi HS sửa bài  - GV nhận xét | - Một em đọc yêu cầu.  - HS lắng nghe và quan sát  - HS nhẩm:  - HS nêu  - HS suy nghĩ  - HS lắng nghe  - HS thực hiện  - HS trao đổi với bạn  - HS nêu |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TOÁN – LỚP 2- Tiết 148**

**BÀI: PHÉP TRỪ KHÔNG NHỚ TRONG PHẠM VI 1000 ( Tiết 2)**

Thời gian thực hiện: Ngày 10 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Thực hiện được phép trừ không nhớ trong phạm vi 1000 bằng cách đặt tính.

- Biết thực hiện trừ nhẩm các số tròn chục, tròn trăm.

- Biết quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.

- Biết vận dụng giải được bài tập có lời văn.

**2. Kĩ năng**

2.1. Năng lực đặc thù:

- Tư duy và lập luận toán học: Nhận biết dạng toán và vận dụng thực hiện các phép tính.

- Sử dụng công cụ, phương tiện toán học: Sử dụng bộ dụng cụ ĐDHT để thao tác tìm kết quả

2.2 Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập, biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

**3. Phẩm chất**

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

Tích hợp: Toán học và cuộc sống

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

**1. Giáo viên:**

- Phiếu in bản đồ, hình ảnh, bảng nhóm, các thẻ trăm, thanh chục, các khối lập phương rời.

**2. Học sinh:**

- Các thẻ trăm, thanh chục, các khối lập phương rời.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **35p** | **TIẾT 2**  **\* HTHSKT: hoàn thành bài tập**  **Bài 3:** Hoạt động nhóm đôi  - GV hướng dẫn HS quan sát từng cột để tìm số còn  thiếu trong ô  - HS thực hiện tương tự các bài còn lại  - GV sửa bài, khuyến khích HS nêu lại cách tính  - GV nhận xét  **Bài 4:** Hoạt động nhóm 4  - HS đọc bài toán  - GV tổ chức cho HS chơi trò “Tìm nhanh nối đúng”  - GV nêu luật chơi và cách chơi  - Các nhóm nhận dụng cụ  - Gọi đại diện nhóm lên nêu  - GV chốt đáp án  - GV nhận xét  **Bài 5:** Hoạt động nhóm đôi  - GV yêu cầu HS đọc đề  - HS trao đổi cách làm trong nhóm để tìm núi Bà Đen cao hơn núi Cấm bao nhiêu mét  - HS nêu phép tính và câu trả lời:  - GV nhận xét phần trình bày và kết luận của HS.  **4. Hoạt động Củng cố và nối tiếp**  **\* Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức trọng tâm mới học.  **\* Phương pháp:** Trực quan  **\* Hình thức***:* trò chơi.  -GV chiếu hình ảnh núi Bà Đen, núi Cấm và chú thích  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tìm tranh”  - Tìm vị trí của 2 ngọn núi này ở tỉnh nào và đính bào bản đồ  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Dặn dò Học sinh về nhà xem lại bài đã học trên lớp và chuẩn bị bài cho tiết sau. | - Học sinh quan sát các cột  - HS nhẩm và thực hiện  - Học sinh nêu lại cách tính  - HS đọc  - HS lắng nghe  - HS thảo luận.  - Đại diện nhóm nêu  - Học sinh đọc đề  - HS thảo luận nhóm  - HS trình bày cách tính  Kết luận: núi Bà Đen cao hơn núi Cấm 281m  - HS quan sát  - HS thảo luận và gắn hình ảnh núi đó vào vị trí thích hợp trên bản đồ |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TOÁN – LỚP 2 - TUẦN 30 – TIẾT 149**

**BÀI: NẶNG HƠN, NHẸ HƠN**

Thời gian thực hiện: Ngày 11 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**:

- Bước đầu hình thành biểu tượng về khối lượng qua việc so sánh để nhận biết nặng hơn, nhẹ hơn hay nặng bằng nhau giữa hai vật thông thường.

- Cảm nhận được đồ nặng hơn, nhẹ hơn hay nặng bằng nhau giữa hai vật bằng các giác quan.

- Biết cách so sánh các vật nặng hơn, nhẹ hơn hay nặng bằng nhau từ hình ảnh bập bênh.

**2. Kĩ năng**: Cảm nhận được độ nặng hơn, nhẹ hơn hay nặng bằng nhau giữa hai vật bằng các giác quan; Xác định được các vật nặng hơn, nhẹ hơn hoặc nặng bằng nhau thông qua bập bênh, con vật đồ chơi....

**3. Thái độ**: Yêu thích môn học; cẩn thận, sáng tạo, hợp tác.

**4. Năng lực chú trọng**: Tư duy và lập luận toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học.

**5. Phẩm chất**: Nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**6. Tích hợp**: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: Sách Toán lớp 2; bộ thiết bị dạy toán; máy chiếu,...

**2. Học sinh**: Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; viết chì, bảng con;

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P** | **1. Hoạt động khởi động**  *\* Mục tiêu:* Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động.  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* Trò chơi,..  *\* Cách tiến hành:* | |
| - GV tổ chức cho hs chơi trò chơi: Ai nhanh hơn  - GV chia lớp thành hai đội A – B  - Hai đội luân phiên nhau nêu kết quả cộng, trừ các số tròn trăm ( Cộng, trừ không nhớ trong phạm vi 1000).  - Nhận xét, tuyên dương.  -> Giới thiệu bài học mới: Nặng hơn – nhẹ hơn | -HS tham gia chơi  - HS lắng nghe. |
| **10P** | **2. HĐ HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  *\* Mục tiêu:* Hình thành biểu tượng về khối lượng qua việc so sánh để nhận biêt nặng hơn, nhẹ hơn hay nặng bằng nhau giữ hai vật thông thường.  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* Trực quan, đàm thoại, thực hành, thảo luận; Cá nhân, nhóm.  *\* Cách tiến hành:* | |
| **a) Tạo tình huống: nhu cầu xuất hiện việc so sánh hai vật.**  - Giáo viên đưa ra hai vật (con heo bằng đát và con heo băng nhựa) cho HS quan sát và nhận xét:  + Con heo được làm bằng vật liệu gì?  + Em thấy con heo nào đẹp hơn?  + Con heo nào nặng hơn?  -Cho HS lên bảng cầm hai con heo bằng đôi tay.  - Đưa ra quả bóng bay và trái bóng. Hướng dẫn tương tự.  - GV nhận xét, kết luận.  **b) Giới thiệu “nặng hơn”, “nhẹ hơn” hay “nặng bằng nhau”**  **-** Yêu cầu HS đặt cây bút,cây bút chì, cây thước, quyển sách Toán... lên trên bàn.  - Cho HS thực hiện theo hình thức trò chơi “Đố bạn”  - Để nhận biết “nặng”, “nhẹ” qua việc nâng các đồ vật trên hai tay.  -Gọi HS lên trả lời, sau đó GV nhận xét, chốt lại. | - Nhóm 2 hs, quan sát và thảo luận trả lời:  - Học sinh quan sát, làm theo.   * Thảo luận, trả lời   - Học sinh lắng nghe.  - Đặt đồ dùng lên bàn.  - Thực hiện nhóm đôi.  -Cầm hai đồ vật lên và so sánh:  - HS lắng nghe. |
| ***15p*** | ***3. HĐ Thực hành***  *\* Mục tiêu:* HS vận dụng kiến thức vừa học so sánh hai vật, nhận biết được biểu tượng về khối lượng.  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* Trực quan, thực hành; Cá nhân, nhóm.  ***\* Cách tiến hành:***  **\* HTHSKT: hoàn thành bài tập** | |
| **Bài 1:**   * Gọi HS nêu yêu cầu bài tập.   - Cho HS quan sát tranh, thảo luận nhóm đôi.  - GV nhận xét, cho HS giải thích vì sao em biết.  **Bài 2:**  - ChoHS quan sát bằng mắt cảm nhận độ nặng nhẹ của các vật.  -Gọi HS trả lời, sau đó cho các em lên bảng cầm các vật lên để cảm nhận độ nặng bằng tay.  **Bài 3:**  -Cho các em thảo luận nhóm 4.  -Gọi các nhóm trình bày, giải thích vì sao hộp đó nặng hơn.  - GV nhận xét, tuyên dương. | -Nhắc lại yêu cầu.  -Quan sát tranh,thảo luận. Sau đó từng nhóm lên trả lời.  -Quan sát và nêu:  -Trả lời:  - Thảo luận nhóm , tìm hộp nào nặng hơn dựa vào các khối hộp.  - Trả lời, giải thích. |
| **5p** | **3. HĐ Củng cố và nối tiếp**  *\* Mục tiêu:* Giúp học sinh nắm lại các kiến thức trọng tâm mới học.  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* trò chơi.  *\* Cách tiến hành:* | |
| - Giáo viên cho học sinh chơi trò chơi: Ai nhanh – Ai đúng  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Hoạt động ở nhà:**  *\* Mục tiêu:* Tạo điều kiện để phụ huynh kết nối việc học tập của học sinh ở trường và ở nhà, giúp cha mẹ hiểu thêm về con em.  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* Tự học.  *\* Cách tiến hành:*  -Dặn dò Học sinh về nhà so sánh khối lượng đồ vật trong nhà cho người thân trong gia đình cùng nghe.  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | -Tham gia trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng” so sánh độ nặng của một số vật.  **-** Học sinh thực hiện ở nhà. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TOÁN – LỚP 2 -TUẦN 30 - Tiết 150**

**BÀI: KI – LÔ –GAM (TIẾT 1)**

Thời gian thực hiện: Ngày 12 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***\*Kiến thức, kĩ năng:*** - Nhận biết đơn vị đo khối lượng ki-lô-gam; tên gọi, kí hiệu.

- Làm quen với một số loại cân, quả cân và cách cân.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Tư duy lập luận toán học, mô hình hóa toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học.

- Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực

\* TH: Toán học và cuộc sống

\* TH TNXH: Không mang vác đồ nặng giúp phát triển xương, theo dõi trọng lượng cơ thể tránh béo phì

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Cân đĩa, cân đông hồ, cân sức khỏe và các quả cân 1 kg, 2 kg; 5 kg.

- HS: Sách giáo khoa, một số đồ vật (hộp sữa, bình nước, **...).**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU*:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***5’*** | **A.KHỞI ĐỘNG :**  **\* Mục tiêu:**  Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.  **\* Phương pháp:** Đàm thoại, trực quan  **\* Hình thức:** Cả lớp  - GV cho cả lớp hát  - GV lần lượt đưa ra các vật cho HS xác định vật nào nặng hơn, vật nào nhẹ hơn.  -GV nhận xét và đưa vào tình huống.   * GV ghi tựa bài mới: Ki – lô - gam | - HS hát  - HS lấy vật Gv yêu cầu và xác định vật nào nặng hơn, vật nào nhẹ hơn.  ***-***HS lắng nghe |
| ***25’*** **B. BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH:** | | | |
|  | ***Hoạt động 1****.* **Giới thiệu đơn vị đo khối lượng (kỉ-lô-gam) và dụng cụ đo khối lượng (các loại cân)**  \****Mục tiêu***: Nhận biết đơn vị đo khối lượng: ki-lô-gam; tên gọi, kí hiệu.   * Làm quen với một số loại cân, quả cân và cách cân.   **\**Phương pháp*:** Trực quan, đàm thoại, thảo luận nhóm  ***\*Cách tiến hành***  *a)Giới thiệu đơn vị đo khối lượng (ki-lô-gam)*  - GV giới thiệu: Ki-lô-gam là một đơn vị đo khối lượng   * Kí hiệu: ki-lô-gam viết tắt là kg, đọc là ki-lô-gam. * GV cho HS đọc phần bài học trong khung và hỏi   **\* HTHSKT: hoàn thành bài tập**  *Bài 1:* Gv đọc cho HS viết vào vở 1 dòng kg, 1 kg, 5 kg, 12 kg.   * Cho HS đọc dòng vừa viết * GV nhận xét.  1. *Giới thiệu dụng cụ đo khối lượng (các loại cân)*   -Em đã thấy những loại cân nào ?  - GV chỉ hình và giới thiệu Cân đồng hồ (cân có mặt đồng hồ): Đặt vật cần cân lên đĩa cân; nhìn kim đồng hồ để xác định khối lượng của vật đó.  + Các em thường nhìn thấy kim đồng hồ ở đâu ?   * Gv nhận xét và chốt: Cân đồng hồ hiện nay rất phổ biến. Nó thường được dùng để cân cá, rau, củ, quả, thịt,... * Cân đĩa (cân có 2 đĩa cân): Đặt vật cần cân vào một đĩa; đĩa còn lại đặt quả cân. Khi **cân thăng bằng (kim giữa 2 đĩa cân nằm tại vạch chính giữa); cộng tất cả khối lượng trên các** quả cân ta sẽ xác định được khối lượng của vật cần cân.   + Em đã từng được sử dụng cân đĩa chưa?  -GV nhận xét và chốt: Ngày xưa khi cân đồng hồ chưa phổ biến người ta thường sử dụng cân đĩa. Ngày nay do một số bất tiện khi sử dụng nên cân đĩa ít người sử dụng, còn một số ít cân đĩa ở tiệm thuốc bắc.   * Cân sức khỏe : đứng lên cân, nhìn kim đồng hồ để xác định cân nặng của cơ thể.   + Các em thường thấy cân sức khỏe ở đâu ?  *Bài 2:*Thực hành cân   * GV cho HS thực hành cân một số vật như cặp sách, bình nước, xô gạo, hộp sữa. * Gv cho 2 nhóm lên thực hiện cân trước lớp   \* TH TNXH: Không mang vác đồ nặng giúp phát triển xương, theo dõi trọng lượng cơ thể tránh béo phì   * - Gv nhận xét | - HS lắng nghe  - HS đọc ki – lô – gam nhiều lần  - HS đọc thầm và trả lời:  HS viết vào vở 1 dòng theo lệnh giáo viên đọc kg, 1 kg, 5 kg, 12 kg   * 2 HS đọc * Cân đồng hồ, cân sức khỏe * HS quan sát và lắng nghe.   -Ở chợ, quán tạp hóa.   * HS quan sát và lắng nghe.   -HS trả lời  -Ở trạm y tế, bệnh viện.   * HS thực hành theo nhóm 4 * 2 nhóm biểu diễn:   + Chai nước 1 lít nặng 1 kg. Xô gạo nặng 5 kg. Cái cặp **nặng 3 kg; 3 quyển sách và 4 hộp sữa nặng 3 kg, Bạn An nặng 30 kg.**  Cả lớp quansát nhận xét. |
| ***5’*** | **C. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP:**  - GV chỉ vào đơn vị Kg, 2kg, 7kg cho HS đọc  - GV đặt một số vật lên cân và cho HS đọc cân nặng của các vật đó  **-** Về nhà thực hành cân một số đồ vật như rau, củ quả  - Chuẩn bị bài sau: Ki – lô – gam(tiết 2)  - Nhận xét, tuyên dương | ***-***HS đọc theo tay Gv chỉ  -HS lắng nghe |

***KẾ HOẠCH BÀI DẠY LỚP 2 ĐẠO ĐỨC TUẦN 30- Tiết 30***

**TUÂN THỦ QUY ĐỊNH NƠI CÔNG CỘNG**

**BÀI 15: THỰC HIỆN QUY ĐỊNH NƠI CÔNG CỘNG (Tiết 1)**

Thời gian thực hiện: Ngày 12 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**: - Nêu được một số quy định cần tuân thủ ở nơi công cộng.

- Nêu được vì sao phải tuân thủ quy định nơi công cộng.

- Đồng tình với những lời nói, hành động tuân thủ quy định nơi công cộng; không đồng tình với những lời nói, hành động vi phạm quy định nơi công cộng.

- Thực hiện được các hành vi phù hợp để tuân thủ quy định nơi công cộng.

***2. Kĩ năng****:*

+ *Nhận biết chuẩn mực hành vi:* Nhận biết được một số chuẩn mực hành vi đạo đức, nêu được một số quy định cẩn tuân thủ ở nơi công cộng; nhận biết được sự cẩn thiết phải tuân thủ quy định nơi công cộng.

+*Đánh giá hành vi của bản thân và người khác thể* hiện được thái độ đồng tình với những lời nói, hành vi tuân thủ quy định nơi công cộng; không đồng tình với những lời nói, hành vi vi phạm quy định nơi công cộng.

+*Điều chỉnh hành* vi.Thực hiện được các hành vi phù hợp để tuân thủ quy định nơi công cộng; nhắc nhở bạn bè cùng tuân thủ các quy định nơi công cộng.

**3. Phẩm chất**:

*+Trách nhiệm:* Thể hiện trách nhiệm của bản thân khi thực hiện các quy định nơi công cộng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: SGK *Đạo đức2,* màn hình - máy chiếu (nếu có điều kiện); nhạc và lời bài hát *Em đi chơi thuyền;* Tranh ảnh phóng to trong SGK *Đạo đức 2,* trang 65: 5 tranh; trang 66: 4 tranh; trang 67: tranh 1, 2 và 3; bộ tranh, video clip về tuân thủ quy định nơi công cộng.

**2. Học sinh**: SGK *Đạo đức2,* tranh/ảnh về cảnh đẹp thiên nhiên ở địa phương, bút màu, giấy, hồ dán,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P** | **1. Khởi động**  **Hoạt động 1: Hát bài hát** *Em đi chơi thuyền.*   * *Mục tiêu:* Thu hút sự chú ý của HS vào bài học mới. * *Tổ chức thực hiện:*   ***GV cho cả lớp hát bài* Em đi chơi thuyền *(nhạc và lời: Trần Kiết Tường)***   * Nếu HS không biết bài hát này, GV có thể bật bài hát cho HS nghe để các em hiểu nội dung bài hát hoặc có thể sử dụng một bài hát khác nói về các quy định nơi công cộng.  1. Sau khi hát (hoặc nghe bài hát), GV hỏi HS: *Bạn nhỏ trong bài hát đã được dặn như thế nào khi đi chơi thuyền?* 2. GV nhận xét và giới thiệu vào chủ đề bài học: | **-Học sinh múa hát bài” Em đi chơi thuyền**  **-Học sinh trả lời câu hỏi:**  *+Bạn nhỏ trong bài hát đã được dặn như thế nào khi đi chơi thuyền?*  *-Ghi tựa bài vào vở.* |
| **25P**  **5p** | **2. HĐ HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 2: Nêu cảm nhận của em.**   * *Mục tiêu:* HS nêu được cảm nhận về việc làm của các bạn trong tranh. * *Tổ chức thực hiện:*  1. GV yêu cầu HS quan sát tranh trong SGK Đợo *đức 2,* trang 64. GV cho HS làm việc theo nhóm đôi, lần lượt mô tả việc làm của các bạn nhỏ trong tranh. 2. GV gọi một số HS nêu việc làm của các   bạn nhỏ trong tranh trước lớp.  *Gợi ý:*   * Bức tranh tả các bạn nhỏ đang đi chơi công viên, đối chiếu với bảng "Quy định khi vui chơi trong công viên" ở góc bên phải, phía dưới tranh sẽ thấy có bạn tuân thủ, có bạn chưa tuân thủ quỵ định này. Cụ thể, bạn Bin đang trèo lên tượng ngựa. Một bạn nữ đang cổ vũ Bin. Bạn Cốm đang hái hoa cùng một bạn nữ khác. Bạn Tin đang đá bóng cùng hai bạn khác. Bạn Na đang bỏ rác vào thùng,...  1. ***GV hỏi một số HS:*** Em có cảm nhận như thế nào với những việc làm của cóc bạn ***trong tranh?*** 2. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.   **3. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - Hệ thống lại nội dung tiết học  - Dặn chuẩn bị tiết học sau  - Nhận xét tiết học | -Học sinh quan sát tranh trang 64/SGK, trả lời câu hỏi:  +Nêu cảm nhận của em về việc làm của các bạn trong tranh.  +HS đọc quy định khi vui chơi trong công viên:  1.Giữ gìn công viên sạch đẹp.  2.Không giẫm lên cỏ, ngăt hoa, bẻ cành.  3.Không bôi bẩn hoặc leo trèo lên tượng đài và các công trình kiến trúc trong công viên. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 – Tuần 30- Tiết 59**

**BÀI 26: CÁC MÙA TRONG NĂM ( Tiết 1)**

**Thời gian thực hiện: Ngày 11 tháng 4 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**:

- Nêu được tên và một số đặc điểm của các mùa trong năm: mùa xuân, mùa hè, mùa thu, mùa đông, mùa mưa và mùa khô.

**2. Kĩ năng**: Viết, vẽ hoặc sử dụng tranh ảnh,... để chia sẻ với những người xung quanh về các hiện tượng thời tiết.

**3. Thái độ:**  Kể được tên và đặc điểm của các hiện tượng thời tiết. Sưu tầm, tìm hiểu các sản phẩm về hiện tượng thời tiết.

**4. Năng lực chú trọng**: Phát triển năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực tự chủ và tự học: Có ý thức tìm tòi, tìm hiểu về thế giới xung quanh.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết hợp tác, làm việc nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết cách sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết, bảo vệ môi trường, có hiểu biết về các biện pháp ứng phó khi có các hiện tượng thời tiết xấu.

**5. Phẩm chất**:

- Phẩm chất yêu nước: Yêu thiên nhiên, có những việc làm thiết thực để bảo vệ thiên nhiên.

- Phẩm chất trung thực: Báo cáo chính xác kết quả trình bày. Không đồng tình với những hành vi phá hoại môi trường gây ảnh hưởng xấu đến thời tiết.

- Phẩm chất chăm chỉ: Tìm tòi và chia sẻ với những người xung quanh về các hiện tượng thời tiết

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ bản thân, sức khỏe của bản thân trước các hiện tượng thời tiết và có ý thức bảo vệ môi trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: Sách Tự nhiên và Xã hội; bài hát, tranh tình huống, các tranh trong bài 26 sách học sinh, giấy A3, hoa Đ - S

**2. Học sinh**: SGK, VBT, tranh vẽ, ảnh chụp về hiện tượng thời tiết, các dụng cụ làm thủ công

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1.Hoạt động khởi động**   * ***Mục tiêu:*** Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về những mùa trong năm nơi học sinh đang sống. * ***Phương pháp, hình thức tổ chức:*** Đàm thoại, gợi mở - vấn đáp,… * ***Cách tiến hành:***   - GV tổ chức cho HS cùng hát bài “Mùa hè yêu thương” và đưa câu hỏi:  - GV mời 2 - 3 HS trả lời.  - GV nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: “Các mùa trong năm”. | * HS trả lời câu hỏi: * Ghi tên bài học vào vở. |
| 25P | **2. Hoạt động hình thành, phát triển năng lực nhận thức, tìm hiểu:**  **2.1.Hoạt động 1: Tìm hiểu hoạt động của bốn mùa**   * ***Mục tiêu:*** HS nhận biết đặc điểm mỗi mùa qua hình * ***Phương pháp, hình thức tổ chức:*** Nhóm, đàm thoại, …. * ***Cách tiến hành:***   - GV yêu cầu HS quan sát hình 1,2,3,4 trong/104, 105  Bước 1: HS hoạt động cá nhân theo tranh ảnh trang 104, 105/SGK. Mô tả hoạt động trong các tranh đó.  Bước 2: Hình thành nhóm đôi.  Các thành viên trong nhóm chia sẻ nội dung quan sát tranh ở vòng 1 và trình bày, chia sẻ kết quả với cả lớp.  +HS nhận xét, bổ sung phần trình bày của các nhóm khác.   * GV nhận xét phần trình bày của hs và tuyên dương. * Gv chiếu clip về từng mùa trong 1 năm rồi gợi ý cho hs để rút ra kết luận. * ***Kết luận.*** | - HS thực hiện yêu cầu của GV  - HS trao đổi theo nhóm đôi về các hoạt động mà mình quan sát được trong tranh. |
|  | **2.2.Hoạt động 2: Trò chơi: “*Đố bạn”***   * ***Mục tiêu:*** HS liên hệ đặc điểm của mỗi mùa trong năm. * ***Phương pháp, hình thức tổ chức:*** Trò chơi, quan sát, vấn đáp,…… * ***Cách tiến hành:***   GV tổ chức thi đua giữa các nhóm, cho mỗi học sinh trong nhóm trình bày tranh ảnh đã sưu tầm và đặt câu hỏi với một bạn trong nhóm khác về mùa cho trong hình theo các gợi ý của GV.  - GV nhận xét và tuyên dương các nhóm và đưa ra kết luận.   * ***Kết luận.*** | - HS cầm tranh của mình lên đứng trước lớp và hỏi: “Đố bạn, đố bạn”  - Cả lớp đồng thanh nói: Đố gì, đố gì?  - HS cầm tranh nói: Đố các bạn mọi người trong tranh đang làm gì?  - Mời 1 HS trả lời, các bạn khác lắng nghe, góp ý và bổ sung |
|  | **2.3.Hoạt động 3: Vẽ một cây vào một mùa mình yêu thích**   * ***Mục tiêu:*** HS thể hiện qua hình vẽ ý thích của bản thân về cây vào mỗi mùa và qua đó, có nhận thức về đặc điểm của thực vật vào mỗi mùa.   ***Phương pháp, hình thức tổ chức:*** vấn đáp, thực hành, điều tra đơn giản, thu thập thông tin, ….   * ***Cách tiến hành:***   -GV cho hs quan sát hình 6 trong SGK trang 105 và đặt câu hỏi  - GV yêu cầu mỗi học sinh tự vẽ hình về cây vào một mùa trong năm mà em yêu thích.  **\* HTHSKT: hoàn thành nhiệm vụ**  - GV nhận xét, tuyên dương.  ***\* Kết luận.*** | - HS trả lời các câu hỏi mà GV đặt ra.  - Đại diện học sinh trình bày trước lớp.  - HS lắng nghe |
| 3’ | **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp**  GV yêu cầu HS về nhà chuẩn bị:  + Tranh, ảnh của các mùa ở tỉnh Đắk Lắk, Trà Vinh.  + Bút chì, bút mực, thước kẻ, tẩy, hồ dán. | Học sinh về nhà chuẩn bị ảnh mang đến lớp trong tuần sau. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 – Tuần 30- Tiết 60**

**BÀI 26: CÁC MÙA TRONG NĂM ( Tiết 2)**

Thời gian thực hiện: Ngày 11 tháng 4 năm 2022

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học, HS:

1. **Kiến thức**: Nêu được tên và một số đặc điểm của các mùa trong năm: mùa xuân, mùa hè, mùa thu, mùa đông, mùa mưa và mùa khô.

**\* Tích hợp GD KNS:** Lựa chọn được trang phục phù hợp theo mùa để giữ cơ thể khỏe mạnh.

**2. Kĩ năng**: Viết, vẽ hoặc sử dụng tranh ảnh,... để chia sẻ với những người xung quanh về các hiện tượng thời tiết.

**3. Thái độ:**  Kể được tên và đặc điểm của các hiện tượng thời tiết. Sưu tầm, tìm hiểu các sản phẩm về hiện tượng thời tiết.

**4. Năng lực chú trọng**: Phát triển năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực tự chủ và tự học: Có ý thức tìm tòi, tìm hiểu về thế giới xung quanh.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết hợp tác, làm việc nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**5. Phẩm chất**:

- Phẩm chất yêu nước: Yêu thiên nhiên, có những việc làm thiết thực để bảo vệ thiên nhiên.

- Phẩm chất trung thực: Báo cáo chính xác kết quả trình bày. Không đồng tình với những hành vi phá hoại môi trường gây ảnh hưởng xấu đến thời tiết.

- Phẩm chất chăm chỉ: Tìm tòi, chia sẻ với những người xung quanh về các hiện tượng thời tiết

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: Sách Tự nhiên và Xã hội; bài hát, tranh tình huống, các tranh trong bài 26 sách học sinh, giấy A3, hoa Đ - S

**2. Học sinh**: SGK, VBT, tranh vẽ, ảnh chụp về hiện tượng thời tiết, các dụng cụ làm thủ công

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1. Hoạt động khởi động**   * ***Mục tiêu:*** Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết của HS về những mùa ở một số đại phương của miềnNam nước ta và nhận thức của HS về mùa ở thời điểm hiện tại. * ***Phương pháp, hình thức tổ chức:*** Đàm thoại, gợi mở - vấn đáp,…   - Hoạt động: HS chơi ***“Trời nắng trời mưa”***   * ***Cách tiến hành:***   HS chơi theo sự tổ chức của GV.  ***GV nêu Cách chơi:***  - GV mời 2 - 3 HS trả lời.  - Nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: | -HS tham gia trò chơi “Trời nắng trời mưa”  - HS trả lời câu hỏi của GV.   * Viết tên bài học vào vở |
| 28’ | **2.Hoạt động hình thành, phát triển năng lực nhận thức, tìm hiểu**  **2.1.Hoạt động 1: Giới thiệu về mùa khô và mùa mưa**   * ***Mục tiêu:*** HS nhận biết ở một số địa phương của miền Nam có hai mùa là mùa khô và mùa mưa. * ***Phương pháp, hình thức tổ chức:*** Quan sát, vấn đáp,… * ***Cách tiến hành:***   -GV yêu cầu HS quan sát hình 7, 8 SGK trang 106.  - GV chia nhóm 2, yêu cầu mỗi nhóm thảo luận về nội dung từng hình, trả lời câu hỏi:  - GV yêu cầu đại diện mỗi nhóm lên trình bày phần làm việc của nhóm mình.  - GV đề nghị cả lớp nhận xét câu trả lời của mỗi nhóm  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV cho học sinh xem clip về từng mùa ở một số địa phương của miền Nam để trả lời câu hỏi  - Gọi 2 – 3HS trả lời.  - GV nhận xét và rút ra kết luận. | - HS làm việc nhóm và trả lời các câu hỏi của GV.  - Đại diện các nhóm lên trình bày  - HS nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn.  - HS xem clip  - HS trả lời |
|  | **2.2.HĐ 2:** **Đặc điểm của mùa khô và mùa mưa.**  ***\*Mục tiêu:*** hs nhận biết được đặc điểm của mùa khô và mùa mưa.   * ***Phương pháp, hình thức tổ chức:*** đàm thoại vấn đáp, thực hành, … * ***Cách tiến hành:***   - GV đề nghị cả lớp quan sát hình 9, hình 10 trong SGK trang 106.  - GV cho HS thảo luận nhóm 2 và trao đổi về những đặc điểm của từng mùa nơi bạn Lan ở.  - GV đưa ra các câu hỏi như sau:  - GV nhận xét, kết luận  **\* HTHSKT: phân biệt được các mùa để bảo vệ sức khỏe theo mùa.** | - HS thảo luận nhóm |
|  | **2.3.Hoạt động 3: Nhận xét về đặc điểm các mùa ở một số địa phương của miền Nam nước ta**   * ***Mục tiêu:*** HS nhận biết đặc điểm của các mùa ở một số địa phương của nước ta qua hình ảnh * ***Phương pháp, hình thức tổ chức:*** dạy học nêu vấn đề, đàm thoại, gợi mở-vấn đáp, sắmvai… * ***Cách tiến hành:***   - GV yêu cầu HS quan sát hình 11a và 11b trong SGK trang 107 và trả lời câu hỏi.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 và điền thông tin vào bảng sau.  - Gọi đại diện các nhóm lên trình bày  - Các nhám khác nhận xét, bổ sung  - GV nhận xét, bổ sung và kết luận  **\* Tích hợp GD KNS:** Lựa chọn được trang phục phù hợp theo mùa để giữ cơ thể khỏe mạnh. | - HS quan sát hình  - HS thảo luận nhóm 4  - Đại diện các nhóm lên trình bày  - Các nhám nhận xét, bổ sung |
|  | **2.4.Hoạt động 4: Xác định thời gian diễn ra mùa khô hoặc mùa mưa trong năm**   * ***Mục tiêu:*** HS nhận biết được những tháng trong năm có mùa khô, những tháng có màu mưa * ***Phương pháp, hình thức tổ chức:*** Gợi mở - Vấn đáp * ***Cách tiến hành:***   - GV cho hs quan sát tờ lịch trong SGK và đặt câu hỏi.  - GV kết luận | - HS trả lời câu hỏi của GV đặt ra |
| 3’ | **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Hệ thống lại nội dung bài học  - GV yêu cầu HS tìm hiểu về các loại trang phục phù hợp với mỗi mùa trong năm.  - Nhận xét tiết học, tuyên dương |  |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM – Lớp 2- Tiết : 88**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ: THAM GIA HOẠT ĐỘNG “NGÀY HỘI ĐỌC SÁCH”**

CTDBĐV: Biết thực hiện các động tác cá nhân, tại chỗ và di động.

Thời gian thực hiện: Ngày 8 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức kĩ năng:**

- Tham gia và trao đổi với bạn cuốn sách về môi trường mà em thích.

**-** Biết thực hiện các động tác cá nhân, tại chỗ và di động.

**2. Năng lực:**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: trao đổi, chia sẻ với bạncuốn sách mà em thích nhất; tích cực tham gia vào các hoạt động theo góc của “Ngày hội đọc sách”.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm: Hình thành được đức tính chăm chỉ trong việc tạo thói quen đọc sách và có tinh thần trách nhiệm khi tham gia các hoạt động chia sẻ theo nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Một số tiết mục văn nghệ của đội văn nghệ trường.

- Các góc trưng bày và giới thiệu sách/truyện.

- Phần thưởng cho HS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 2P  4P  6P  6P  2P | **1. Nghi lễ:**  - Ổn định tổ chức: Liên đội trưởng  - Nghi lễ chào cờ. Đội nghi lễ nhà trường thực hiện  **2.Nhận xét công tác tuần qua:**  -LĐT sơ kết tuần qua, tổng kết điểm và đưa ra kế hoạch tuần sau  -Tổng phụ trách hướng dẫn LĐT điều hành.  -Tổng phụ trách nhận xét tình hình chung của toàn trường các mặt: phong trào, vệ sinh, nề nếp, học tập,…  -Đại diện Ban giám hiệu nhận xét.  **3. Sinh hoạt theo chủ đề:**  - TPTĐ giới hiệu các tiết mục văn nghệ của đội văn nghệ trường.  - TPTĐ giới thiệu chủ đề sinh hoạt “Ngày hội đọc sách”:  Câu hỏi giao lưu HS:  1. Để tham gia “Ngày hội đọc sách” lớp em đã có những hoạt động nào?  (quyên góp sách, giới thiệu sách hay, tổ chức đọc sách, thi kể chuyện theo sách...)  2. Em thấy việc đọc sách hàng ngày mang lại lợi ích gì cho bản thân? (Giúp cho em có thêm kiến thức về văn học, lịch sử, địa lý, khoa học... hiểu biết thêm về cuộc sống, giúp cho em có thêm nhiều kinh nghiệm, kỹ năng giao tiếp, ứng xử. Làm cho em thấy rõ hơn được công lao cha mẹ, thầy cô ; sự hy sinh của các anh hùng liệt sỹ, nguồn gốc của nhiều loài vật... làm cho em biết yêu thương, trân trọng mọi người và cuộc sống này...)  3. Em đã tham gia đọc những cuốn sách nào trong tủ sách của lớp hay ở thư viện nhà trường? 4. Em có thích đọc sách không? Vì sao? 5. Em hãy tên 5 câu chuyện Cổ tích Việt Nam mà em biết. 6. Em hãy nêu 1 số cuốn sách viết về Bác Hồ mà em biết.( Búp sen xanh, thời niên thiếu của Bác Hồ, Những người thân trong gia đình Bác Hồ, Những câu chuyện của Bác Hồ, Tuyển tập các bài thơ viết về Bác Hồ...) 7. Em hãy đọc 1 số câu ca dao nói về quê hương đất nước. 8. Em hãy nêu tên một câu chuyện cổ tích nói về công lao của cha mẹ ( Cây vú sữa, kho báu, người mẹ...) 9. Trong những cuốn sách đã đọc em thích nhất là cuốn sách nào? Vì sao?  10. Khi tham gia đọc sách, em cần chú ý điều gì? (Cầm sách đúng cách, lật sách nhẹ nhàng, giữ sách không bị bẩn, đọc xong trả lại góc mượn, sắp xếp sách ngay ngắn…)  - TPT nhận xét, khen thưởng câu trả lời đúng, hay của HS và phát động hoạt động theo góc của “Ngày hội đọc sách” (HS lắng nghe và chuẩn bị).  **4. CTDBĐV:**  Cho HS thực hiện các động tác cá nhân, tại chỗ và di động.  **\* HTHSKT: thực hiện theo khả năng.**  **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - TPTĐ phân chia khu vực tham gia hoạt động theo góc của “Ngày hội đọc sách” cho từng khối lớp. | - HS chào cờ  - Lớp trực tuần nhận xét thi đua các lớp trong tuần qua.  - HS lắng nghe kế hoạch tuần mới.  -1, 2 HS chia sẻ, trình bày trước lớp.  -HS lắng nghe và THỰC HIỆN THEO TỔ, NHÓM |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM , LỚP 2 – Tiết 89**

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

Thời gian thực hiện: Ngày 10 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức kĩ năng:**

Biết chia sẻ và trao đổi với bạn cách sử dụng một dụng cụ; an toàn lao động.

**\* TÍCH HỢP ĐĐ:** Có ý thức học tập và làm theo tư tưởng phong cách đạo đực HCM.

**2. Năng lực:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi với bạn về cách sử dụng các dụng cụ lao động.

- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động khi sử dụng các dụng cụ lao động.

**3. Phẩm chất:**

- Phẩm chất chăm chỉ, chăm học.

- Hình thành và phát triển phẩm chất nhân ái vui vẻ, thân thiện với bạn bè. Hợp tác chia sẻ với bạn khi tham gia các hoạt động.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Một số dụng cụ lao động như tranh trang 77.

- HS có thể chuẩn bị những dụng cụ đơn giản: bình tưới cây, khăn lau, găng tay, xô, dầm...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| **5P**  **25P** | **1. Hoạt động Khởi động**  GV cho HS hát, vận động theo bài hát (Bé quét nhà)  - Gọi HS chia sẻ những việc đã làm để bảo vệ và giữ gìn môi trường.  - GV nhận xét, khen ngợi HS, dẫn dắt vào bài học.  **2. HĐ Tìm hiểu – mở rộng**  **\* Hoạt động 1: Nhận biết được những dụng cụ phù hợp khi lao động**  \* *Mục tiêu:* Giúp HS **nhận biết được những dụng cụ phù hợp khi lao động** để có thể sử dụng đúng mục đích, đúng cách.  \* *Cách tiến hành*:  - GV tổ chức cho HS lần lượt nêu tên từng dụng cụ lao động mà GV và HS đã chuẩn bị.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “***Ai nhanh hơn”.***  \* GV nêu luật chơi | - HS hát, vận động theo bài hát.  - HS chia sẻ trước lớp.  - HS lần lượt nêu tên các dụng cụ lao động.  - HS tham gia trò chơi theo hướng dẫn |
|  | - GV nhận xét, tuyên dương đội thắng cuộc.  - Tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm 6 nêu cách sử dụng 1 số dụng cụ lao động.  - Gọi 1-2 nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **\* Hoạt động 2: Tìm hiểu cách sử dụng an toàn một số dụng cụ lao động**  \* *Mục tiêu*: HS biết cách sử dụng an toàn một số dụng cụ lao động.  \* *Cách tiến hành:*  **Nhiệm vụ 1: Trao đổi với bạn cách sử dụng an toàn một số dụng cụ lao động mà em biết.**  - GV cho HS 1 phút để quan sát các đụng cụ (có thể vật thật, mô hình hoặc tranh vẽ).  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 để trao đổi về cách sử dụng an toàn các dụng cụ lao động.  - GV gọi một số nhóm lên báo cáo trước lớp.  - GV kết luận về việc sử đụng an toàn các dụng cụ lao động.  **\* HTHSKT: khắc sâu kiến thức để em nhận biết**  **Nhiệm vụ 2: *Chỉ ra việc sử dụng không an ttoàn một số dụng cụ lao động trong tranh***  - GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 2, hoạt động 6 trong SGK trang 78.  - GV yêu cầu từng HS quan sát kĩ hai bức tranh trong SGK và chỉ ra việc sử dụng không an toàn dụng cụ lao động trong hai tranh đó.  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi để nêu lên những nguy cơ mất an toàn khi sử dụng dụng cụ lao động theo hai bức tranh.  - GV gọi 2-3 nhóm lên trình bày trước lớp, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  Lưu ý: GV nhắc nhở HS mang đồ dùng cho tiết Sinh hoạt lớp: giấy vụn hoặc chậu cây nhỏ.  **3. Đánh giá phát triển:**  \* *Mục tiêu*: Giúp HS đánh giá được bản thân và các bạn trong các hoạt động học tập  \* *Cách tiến hành:* GV gọi HS nhận xét bản thân, đánh giá bạn khi tham gia các hoạt động. | - HS thảo luận nhóm 6 chia sẻ với bạn. Các thành viên trong nhóm góp ý cho nhau.  - HS chia sẻ trước lớp.  - HS quan sát, thảo luận nhóm 4 thực hiện nhiệm vụ.  - Các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - HS đọc nhiệm vụ 2.  - HS quan sát tranh.  - HS thảo luận nhóm 2.  - Các nhóm trình bày. |
|  | **PHIẾU ĐÁNH GIÁ**  Họ và tên: Lớp:  **HTT: ✰✰✰ HT: ✰✰ CHT: ✰**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Nội dung đánh giá** | **Em tự đánh giá** | **Bạn đánh giá em** | | **1** | Biết cách sử dụng an toàn một số dụng cụ lao động |  |  | | **2** | Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn trong học tập. |  |  | | **3** | Nói lời phù hợp với bạn khi giao tiếp. |  |  | | | |
| 5P | **4. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - GV nhận xét, đánh giá chung, dặn HS chuẩn bị đồ dùng cho bài học sau. | - HS nghe, ghi nhớ |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2 – Tiết 90**

**SINH HOẠT LỚP: THAM GIA HOẠT ĐỘNG “ĐỔI GIẤY LẤY CÂY”**

Thời gian thực hiện: Ngày 12 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Cùng với các bạn mang giấy vụn đã chuẩn bị để vào khu vực quy định. Nhận một cây về chăm sóc.

**2. Năng lực:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác với bạn khi tham gia hoạt động.

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động

**3. Phẩm chất:**

- Phẩm chất chăm chỉ, chăm học.

- Hình thành và phát triển phẩm chất nhân ái vui vẻ, thân thiện với bạn bè. Hợp tác chia sẻ với bạn khi tham gia công việc chung của lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: một số cây xanh.

- HS: giấy vụn

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3P**  **6p**  **5p**  **3P**  **1p** | **1. KHỞI ĐỘNG:** Cho lớp hát  **2. Báo cáo công tác sơ kết tuần và phương hướng tuần đến.**  **\* Hoạt động 1: Sơ kết tuần 29**  \* *Mục tiêu:* HS nhận xét được các hoạt động trong tuần, biết được các ưu điểm và tồn tại, hướng khắc phục  \* *Cách tiến hành*:  - GV mời lớp trưởng, lớp phó sơ kết tuần 29.  **\* Hoạt động 2: Chia sẻ**  *\* Mục tiêu*: HS nhớ và chia sẻ những hoạt động trong tuần qua  \* *Cách tiến hành:*  - Lớp trưởng mời các thành viên trong lớp chia sẻ lại một số nội dung, bài học trong tuần.  + Bạn đã học được gì qua các hoạt động đó?  + Hoạt động nào trong tuần bạn thấy ấn tượng nhất?  + Nhớ lại cảm xúc lúc đó của bạn thế nào?  **\* HĐ 3 . Sinh hoạt theo chủ đề: Tham gia hoạt động “Đổi giấy lấy cây”**  \* *Mục tiêu*: HS biết tiết kiệm khi sử dụng giấy và tận dụng giấy không sử dụng vào mục đích khác có ích.  \* *Cách tiến hành*:  - GV cho HS sắp xếp cây đã được chuẩn bị vào khu vực quy định.  - GV tổ chức cho HS tiến hành trao đổi bằng cách mang giấy vụn đã chuẩn bị tập kết vào khu vực quy định.  - GV hướng đẫn HS đến khu vực để cây và nhận một cây về chăm sóc.  - Giáo dục HS về ý thức tiết kiệm khi sử dụng giấy và biết và tận dụng giấy không sử dụng vào mục đích khác có ích (đổi cây, đổi quà,...)  **\* HTHSKT: cùng thực hiện với bạn.**  **3. Thảo luận kế hoạch tuần 4:**  **\* Hoạt động: Phương hướng kế hoạch tuần 31**  \* *Mục tiêu*: Đề ra phương hướng tuần 31 và giao nhiệm vụ cụ thể đến học sinh.  \* *Cách tiến hành*:  - GV nhận xét, hướng dẫn, hỗ trợ HS gặp khó khăn khi thực hiện các nhiệm vụ và ghi nhận sự cố gắng của HS  - GV gọi HS đề xuất phương hướng, kế hoạch của tuần 31  - GV nhận xét, yêu cầu HS thực hiện tốt các kế hoạch đề ra.  **4. HĐ củng cố và nối tiếp**  - Nêu lại nội số nội dung chính của tết học  - Dặn chuẩn bị tiết sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - Hát  - Ban cán sự lớp nhận xét ưu điểm, tồn tại trong tuần và đưa ra hướng khắc phục.  - HS nối tiếp chia sẻ các hoạt động diễn ra trong tuần.  - HS chia sẻ ý kiến cá nhân.  - HS thực hiện.  - BCS lớp phụ trách sắp xếp các góc thu giấy vụn của các bạn.  - HS lắng nghe và ghi nhớ. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MĨ THUẬT LỚP 2 – Tuần 30- Tiết 30**

**Bài 1: KHUÔN MẶT NGỘ NGHĨNH ( Tiết 2)**

Thời gian thực hiện: Ngày 10 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.** - Chỉ ra được cách kết hợp các vật liệu khác nhau để tạo hình khuôn mặt.

- Tạo được khuôn mặt bằng các vật liệu tìm được.

- Phân tích được sự hài hòa, tỉ lệ cân bằng của hình và màu trong sản phẩm mĩ thuật.

- Nêu được cảm nhận về trạng thái biểu cảm của khuôn mặt trong sản phẩm.

- Xác định được giá trị của đồ vật đã qua sử dụng.

**2. Năng lực.**

***Năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

***Năng lực chuyên biệt:***

- Bước đầu hình thành một số tư duy về chấm, nét, hình, màu trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về khuôn mặt ngộ nghĩnh theo nhiều hình thức.

**3. Phẩm chất.**

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong khuôn mặt của hình dáng người.

- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY VÀ HỌC:**

**1. Đối với giáo viên.**

- Giáo án, SGK, SGV, Ảnh, tranh vẽ có liên quan đến bài học và sản phẩm về khuôn mặt được tạo từ các vật liệu khác nhau. Video về các khuôn mặt của hình dáng người.

**2. Đối với học sinh.**

- SGK. Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** - **SÁNG TẠO.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **HOẠT ĐỘNG 3: Tạo hình khuôn mặt từ vật liệu tìm được.** | |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **10P** | **1. Hoạt động khởi động:**  - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.  **a. Mục tiêu:** Phân tích được sự hài hòa, tỉ lệ cân bằng của hình và màu trong sản phẩm mĩ thuật.  **b. Nhiệm vụ của GV.**  - Khuyến khích HS chủ động lựa chọn và kết hợp các vật liệu hài hòa với nhau khi tạo hình khuôn mặt.  **c. Gợi ý cách tổ chức.**  - Khuyến khích HS:  - Tập hợp các vật liệu tìm được tạo kho vật liệu chung của nhóm hay lớp.  - Chọn vật liệu hay hình đồ vật có dạng thích hợp làm khuôn mặt.  - Tìm những vật liệu phù hợp với nét, hình các bộ phận trên khuôn mặt để tạo hình.  **d. Câu hỏi gợi mở:**  **\* Cách tạo hình khuôn mặt từ vật liệu tìm được:**  - GV hướng dẫn.  ***\* Lưu ý:*** *Chọn hình dạng vật liệu phù hợp để tạo nên nét biểu cảm trên khuôn mặt.*  ***\* GV chốt.***  **\* HTHSKT: hoàn thành bài học.** | - HS hát đều và đúng nhịp.  - HS cùng chơi.  - HS cảm nhận.  - HS chủ động lựa chọn và kết hợp các vật liệu hài hòa với nhau khi tạo hình.  - HS chú ý, phát huy lĩnh hội.  *- HS trả lời:*  *- HS cảm nhận.*  - HS quan sát hình 1,2,3,4, SGK, (Trang 64), để thực hiện.  - HS thực hiện các bước.  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

**D. HOẠT ĐỘNG PHÂN TÍCH** - **ĐÁNH GIÁ.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **10P** | **HOẠT ĐỘNG 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.a. Mục tiêu:**  - HS biết cách trưng bày sản phẩm, phân tích, nhận xét, đánh giá, và chia sẻ sản phẩm cá nhân, nhóm mình, nhóm bạn.  - Nêu được cảm nhận trạng thái biểu cảm của khuôn mặt trong sản phẩm.  **b. Nhiệm vụ của GV.**  - Khuyến khích HS trưng bày sản phẩm để thảo luận, chia sẻ về nét biểu cảm và ngôn ngữ tạo hình trên các khuôn mặt.  **c. Gợi ý cách tổ chức.**  - GV nêu câu hỏi để HS thảo luận và chia sẻ về:  + Khuôn mặt yêu thích:  + Cách sử dụng vật liệu trong tạo hình khuôn mặt và các bộ phận.  + Điểm độc đáo, ngộ nghĩnh của khuôn mặt.  + Màu sắc trên khuôn mặt.  **d. Câu hỏi gợi mở:**  ***\* Lưu ý:*** Khuyến khích HS giới thiệu cách mình thu nhặc và lưu giữ những đồ vật đã qua sử dụng để dùng trong học tập sáng tạo.  **\* Cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ:**  - GV hướng dẫn HS nêu cảm nhận về sản phẩm mà em yêu thích:  + Điểm độc đáo, ngộ nghĩnh của khuôn mặt.  + Nét biểu cảm của khuôn mặt.  + Màu sắc trên khuôn mặt.  - Kể tên các vật liệu và cách sử dụng vật liệu trong tạo hình khuôn mặt.  ***\* GV chốt.*** | - HS cảm nhận.  - HStrưng bày sản phẩm và cảm nhận.  - HS thảo luận và chia sẻ về khuôn mặt yêu thích:  *- HS trả lời:*  **- HS thực hiện.**  **-** HS nêu cảm nhận về sản phẩm mà em yêu thích.  ***-*** HS trả lời:  ***-*** *HS ghi nhớ, cảm nhận.* |

**E. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** - **PHÁT TRIỂN.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **15P** | **HOẠT ĐỘNG 5: Biểu cảm theo sản phẩm khuôn mặt.**  **a. Mục tiêu:**  - Xác đinh được giá trị của đồ vật đã qua sử dụng.  **b. Nhiệm vụ của GV.**  - Khuyến khích HS quan sát nét biểu cảm trên những khuôn mặt vừa tạo ra và biểu cảm dựa trên các khuôn mặt đó.  **c. Gợi ý cách tổ chức.**  - Tổ chức cho HS mô phỏng lại nét biểu cảm theo hình khuôn mặt đã tạo ra để các em cảm nhận được sự khác biệt về trạng thái tinh thần của chân dung.  **d. Câu hỏi gợi mở:**  *- Khuôn mặt em tạo hình có cảm xúc gì*  ***\* Tóm tắt để HS ghi nhớ:***  *- Cần tôn trọng và khuyến khích sự khác nhau trong cách sử dụng vật liệu để biểu cảm trên các sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.*  **\* Cách nhận biết biểu cảm theo sản phẩm khuôn mặt.**  - GV cho HS từng em, hoặc nhóm lên bảng diễn tả khuôn mặt biểu cảm để HS tự nhận biết nét đẹp ngây ngô của khuôn mặt con người.  ***\* GV chốt.***  **\* HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - Củng cố tiết học, nhận xét HS hoàn thành, và chưa hoàn thành.  - Chuẩn bị tiết sau. | - HS cảm nhận.  - HS mô phỏng lại nét biểu cảm theo hình khuôn mặt.  *- HS cảm nhận.*  *- HS ghi nhớ.*  - HS thực hiện.  *- HS ghi nhớ.*  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập | Vấn đáp, kiểm tra miệng | Phiếu quan sát trong giờ học |  |
| Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học | Kiểm tra viết | Thang đo, bảng kiểm |  |
| Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,… | Kiểm tra thực hành | Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

Bổ sung: …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY GIÁO DỤC THỂ CHẤT - LỚP 2 – Tuần 30- Tiết 60**

**Bài 3: ĐÁ BÓNG. ( tiết 2)**

Thời gian thực hiện: Ngày 11 tháng 4 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện các động tác đá bóng trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Thực hiện được các động tác đá bóng.

Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được các động đá bóng.

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, bóng đá,còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt( tập thể), tập theo nhóm, cặp đôi và cá nhân.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Lượng VĐ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **T. gian** | **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  Nhận lớp  Khởi động  **\* HTHSKT: vận động theo khả năng**  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Bài thể dục PTC.  - Trò chơi “chạy hất gót nhanh về đích”  TC chạy hất gót nhanh về đích  **II. Phần cơ bản:**  **- Kiến thức.**  - Động tác tại chỗ đá bóng cố định qua vạch kẻ sẵn.  tại chỗ đá bóng cố định qua vạch kẻ sẵn  -**Luyện tập**  Tập đồng loạt  Tập theo tổ nhóm  Tập theo cặp đôi  Thi đua giữa các tổ  - Trò chơi “đá bóng vượt vạch đích”  TC đá bóng vượt vạch đích  - Bài tập PT thể lực:  **- Vận dụng:**  **III.Kết thúc**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  - Xuống lớp | 5 – 7’  2-3’  16-18’  3-5’  4- 5’ | 2x8N  2x8N  1 lần  2 lần  4 lần  1 lần  2 lần | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - GV HD học sinh khởi động.  - GV hô nhịp, HS tập  - GV hướng dẫn chơi  - Cho HS quan sát tranh  - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - Cho 2 HS lên thực hiện lại động tác.  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương.  - GV thổi còi - HS thực hiện động tác.  - Gv quan sát, sửa sai cho HS.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS  - Phân công tập theo cặp đôi  GV Sửa sai  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi thở và chơi chính thức cho HS.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  - Cho HS chạy nâng cao đùi sau đó chạy nhanh 15m  - Yêu cầu HS quan sát tranh trả lời câu hỏi BT1 trong sách.  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | Đội hình nhận lớp  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹  - HS khởi động theo GV.  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹  - HS Chơi trò chơi.  🚹🚹🚹 -----------  🚹🚹🚹 -----------  🚹  - Đội hình HS quan sát tranh  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹  - HS quan sát GV làm mẫu  - HS tiếp tục quan sát  - Đội hình tập luyện đồng loạt.  🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹  🚹  ĐH tập luyện theo tổ  🚹 🚹  🚹🚹 🚹 🚹🚹  🚹 GV 🚹  - HS vừa tập vừa giúp đỡ nhau sửa động tác sai  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  - Chơi theo hướng dẫn  🚹🚹🚹 --------------  🚹🚹🚹 --------------  🚹  HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở  - HS trả lời  - HS thực hiện thả lỏng  - ĐH kết thúc  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹 |